



TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG (Chủ biên)
PHẠM THỊ KIM DUNG – NGUYỄN THỊ TOÀN

CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

10



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG (Chủ biên)
PHẠM THỊ KIM DUNG – NGUYỄN THỊ TOÀN

Chuyên đề học tập

GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

10



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Mỗi hoạt động trong sách *Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10* đều được chỉ dẫn bằng một kí hiệu. Thầy cô sẽ hướng dẫn các em học theo những chỉ dẫn này. Các em cũng có thể theo các kí hiệu chỉ dẫn để tự học.



MỞ ĐẦU

Khởi động, tạo hứng thú để dẫn vào bài mới.



KHÁM PHÁ

Phát hiện tri thức mới, kĩ năng mới nhằm trả lời các câu hỏi: Là gì? Biểu hiện như thế nào? Thực hiện như thế nào? Ý nghĩa?



LUYỆN TẬP

Củng cố tri thức, kĩ năng đã được khám phá.



VẬN DỤNG

Vận dụng những tri thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.



Để các chuyên đề giáo dục kinh tế và pháp luật thực sự có ích, các em hãy thường xuyên vận dụng những điều đã học vào cuộc sống hàng ngày.

*Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng
các em học sinh lớp sau.*

Lời nói đầu

Các em học sinh yêu quý!

Sách giáo khoa *Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10* gồm các chuyên đề: Tình yêu, hôn nhân và gia đình; Mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ; Một số vấn đề về pháp luật hình sự. Các chuyên đề nhằm tăng cường kiến thức về đạo đức, kinh tế, pháp luật và kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, đáp ứng sở thích, nhu cầu và định hướng nghề nghiệp của các em.

Sách giúp các em biết trân trọng giá trị của tình yêu, hôn nhân và gia đình, tích cực tự giác học tập và tham gia lao động sản xuất kinh doanh phù hợp với khả năng của bản thân; có trách nhiệm công dân trong thực hiện đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; tôn trọng quyền, nghĩa vụ của tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

Từ những tri thức đã khám phá, các em sẽ vận dụng để phân tích, đánh giá, xử lí các hiện tượng, vấn đề, tình huống trong thực tiễn cuộc sống; có khả năng tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi để thực hiện quyền, nghĩa vụ công dân trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và hoạt động kinh tế; có kĩ năng sống, bản lĩnh để học tập, làm việc và thực hiện các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm công dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế.

Sách sẽ là người bạn tin cậy, đồng hành cùng các em trong việc phát triển những phẩm chất và năng lực của một người công dân chân chính.

Chúc các em có những giờ học thật vui và bổ ích!

CÁC TÁC GIẢ

Mục lục

	Trang
Hướng dẫn sử dụng sách	2
Lời nói đầu	3
Chuyên đề 1: TÌNH YÊU, HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH	5
Bài 1: Tình yêu	5
Bài 2: Hôn nhân	10
Bài 3: Gia đình	15
Chuyên đề 2: MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP NHỎ	23
Bài 4: Những vấn đề chung về doanh nghiệp nhỏ	23
Bài 5: Tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhỏ	33
Chuyên đề 3: MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ PHÁP LUẬT HÌNH SỰ	41
Bài 6: Khái niệm và nguyên tắc cơ bản của pháp luật hình sự Việt Nam	41
Bài 7: Pháp luật hình sự liên quan đến người chưa thành niên	54
MỘT SỐ THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH	66
DANH SÁCH TRANH ẢNH SỬ DỤNG	67

Chuyên đề
1

TÌNH YÊU, HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Bài 1: Tình yêu

Yêu cầu cần đạt

Hiểu được thế nào là tình yêu chân chính và một số điều cần tránh trong tình yêu.



MỞ ĐẦU

Tình yêu là món quà kì diệu, tiếp cho con người sức mạnh để vượt qua mọi khó khăn, hoàn thiện bản thân và hạnh phúc trong cuộc đời. Nhưng yêu ai, yêu khi nào và yêu như thế nào là vấn đề mà mỗi chúng ta đều phải cân nhắc. Bài học giúp chúng ta có nhận thức và hành động đúng về tình yêu.

Em cùng các bạn chơi trò chơi “Ai nhanh – ai đúng”. Nêu những câu ca dao, tục ngữ về tình yêu.

Em có suy nghĩ, cảm nhận gì về tình yêu qua những câu ca dao, tục ngữ đó?



KHÁM PHA

1. Thế nào là tình yêu và tình yêu chân chính?

a) Thế nào là tình yêu?

Em hãy đọc đoạn trích trong câu chuyện “Cô gái đến từ hôm qua” để trả lời câu hỏi:
Cứ mỗi lần nhớ đến Tiểu Ly, tôi như chìm vào một lớp khói sương lãng đãng giữa mộng và thực, giữa nhớ và quên, giữa kỉ ức và tưởng tượng. Và trong mớ hỗn độn mơ hồ đó bao giờ cũng hiện lên lung linh những sắc màu, những cảnh vật của một tuổi thơ đông đầy kỉ niệm, một tuổi thơ đã ra đi và không ngừng quay trở lại. Tiểu Ly vừa xa vời như những câu chuyện cổ lại vừa gần kề như những sớm mai. Trong trạng thái mơ màng êm dịu đó, tôi chậm rãi kể cho Việt An nghe về Tiểu Ly.

Đang say sưa kể, tôi bất chợt nhìn lên và lập tức im bất. Mặt Việt An tái xanh và đầu đổ trong khoé mắt lấp lánh những giọt lệ chực trào ra... Một cơn gió lướt qua mang theo những cánh hoa dại và rắc lên mái tóc óng mượt của Việt An những chấm vàng li ti khiến một vài cánh bướm cứ ngỡ lơ lửng tới đập chờn. Tôi cũng ngỡ ngỡ như cánh bướm kia, nhưng khác với chúng, tôi không bay lượn chung quanh Việt An mà lặng lẽ và hồi hộp đi vòng tới trước mặt nó. Tôi nhẹ nhàng cầm tay Việt An – lần đầu tiên tôi cầm tay nó. Nó nhẹ nhàng vén tóc lên và tôi sướng sở nhận ra trên vầng trán đang yêu kia cái vết sẹo quen thuộc thuở nào, một vết thâm nhò nhò nằm lặng lẽ và bình yên sau mái tóc... Tôi thần thờ chạm tay vào vết sẹo trên trán Việt An và cảm thấy bàng hoàng như chạm vào kỉ niệm, cứ sợ nó tan đi như một giấc mơ. Và tôi bồi hồi nói, ầu ỹm, thi thăm, với Việt An và với cả chính tôi: Chào Tiểu Ly, có bạn nhỏ!

(Nguyễn Nhật Ánh, *Cô gái đến từ hôm qua*, NXB Trẻ, 2017)



- 1/ Chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận của em về tình yêu giữa Thu và Việt An (Tiểu Ly) trong đoạn trích trên.
- 2/ Nêu một số quan niệm về tình yêu mà em biết.



Tình yêu là một dạng tình cảm đặc biệt giữa hai người, nảy sinh trên cơ sở của sự hoà hợp về tâm hồn và sự khao khát được gần gũi, chia sẻ.

b) Thế nào là tình yêu chân chính?

Em hãy đọc trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

Hồ Thụy Huyền Trân là một cô gái xinh đẹp, duyên dáng, thông minh nhưng bị cầm đũa bẩm sinh. Một lần vào trang mạng dành cho người khuyết tật, cô bắt gặp Philippe, chàng trai Pháp cũng bị tật nguyền như mình. Họ đã dùng ngôn ngữ kí hiệu qua cử chỉ của bàn tay để trò chuyện. Cùng với thời gian, mối quan hệ giữa hai người ngày càng tiến triển, từ quen biết sơ sớ trở thành tình bạn, rồi từ tình bạn biến thành tình yêu ngày càng sâu sắc. Khát khao vượt qua thế giới ảo để gặp người yêu trong đời thực, Philippe đã đề nghị, mua vé máy bay từ Pa-ri tới Thành phố Hồ Chí Minh. Anh đã nhận ra Trần ngay giữa đám đông chen chúc ở sân bay. Họ bắt khốc trong vòng tay nhau.

Sau thời gian tìm hiểu, đám cưới đã diễn ra cho một chuyện tình giữa hai con người tật nguyền nhưng có tình yêu vẹn nguyên, cao đẹp.⁽¹⁾



- 1/ Hồ Thụy Huyền Trân và Philippe đã vượt qua những khó khăn gì để đến được với nhau?
- 2/ Tình yêu giữa Hồ Thụy Huyền Trân và Philippe có phải là tình yêu chân chính không? Vì sao?

(1) Theo **Oliver Page**, *Một chuyện tình qua mạng, đẹp như cổ tích*, Báo Dân trí, ngày 24 – 8 – 2009



Tinh yêu chân chính là tình yêu trong sáng, lành mạnh, phù hợp với các quan niệm đạo đức tiến bộ của xã hội. Một tình yêu chân chính có các biểu hiện cơ bản sau đây:

- **Sự chung thủy:** Trong tình yêu, sự chung thủy luôn là nền tảng quyết định tình yêu đó tiến xa được bao nhiêu. Sự chung thủy là tại một thời điểm chỉ yêu một người, luôn coi người mình yêu là duy nhất, mọi tâm huyết, tình cảm đều chỉ dành riêng cho người đó, không cho bất cứ một ai khác xen ngang vào mối quan hệ hai người.
- **Sự đồng cảm:** Tình yêu cần sự đồng cảm sâu sắc về tâm tư, nguyện vọng, ước mơ, hoài bão của nhau; hoà hợp về tình cách; quyền lợi, mong muốn được gần gũi, gần bó bên nhau.
- **Trách nhiệm:** Tình thần trách nhiệm trong tình yêu thể hiện qua sự hi sinh, chăm sóc, lo lắng, giúp đỡ nhau một cách tự nguyện, bảo vệ cho nhau và cùng nhau phấn đấu tạo dựng tương lai; không làm cho người yêu đau khổ; cùng nhau vượt qua những thử thách, khó khăn; có ý thức trách nhiệm đối với tương lai, hạnh phúc của nhau.
- **Sự chân thành, tin cậy và tôn trọng từ hai phía:** Sự chân thành thể hiện ở hành động trung thực, không lừa dối, giấu giếm nhau điều gì, từ đó tạo dựng niềm tin đối với nhau; tôn trọng sở thích, nhu cầu, quyết định, công việc,... của nhau, không áp đặt, định kiến trong tình yêu.

Tình yêu chân chính giúp con người sống tốt vì nhau, tự hoàn thiện và giúp nhau cùng hoàn thiện, vươn tới những điều cao đẹp trong cuộc sống.

2. Một số điều cần tránh trong tình yêu

Em hãy đọc câu chuyện sau để trả lời câu hỏi:

TÂM SỰ NGƯỜI TRONG CUỘC

Mình đã tự hứa là sẽ không yêu ở tuổi học trò nhưng đã không giữ được lời hứa ấy khi va vào tiếng sét ái tình với một bạn nam có nụ cười toả nắng. Đó là những ngày tháng chúng mình đắm say trong tình yêu, tưởng như cả thế giới chỉ còn hai đứa. Cứ lúc nào rảnh rỗi là chúng mình lại tìm cách gặp nhau hoặc nhắn tin cho nhau, có khi nửa đêm chưa ngủ. Có lần chúng mình còn trốn học đi chơi. Nhưng chỉ một thời gian ngắn, những rạn nứt bắt đầu xuất hiện. Đó là khi bạn ấy thấy mình nói chuyện có vẻ thân mật với một bạn khác. Bạn ấy đã đòi chia tay, khiến mình phải hạn chế tiếp xúc với các bạn khác giới. Sau này mình mới hiểu, nếu thu hẹp thế giới trong phạm vi hai người, mình sẽ bỏ phí đi những điều tốt đẹp ở những người khác trong thế giới mênh mông này. Cả hai đứa đều học hành sa sút khi việc yêu đương, ghen hờn ngốn khá nhiều thời gian. Bị bố mẹ, thầy cô trách móc, mình đã suýt rơi vào trạng thái trầm cảm. Và rồi bạn ấy có tình cảm với bạn khác trong khi đang yêu mình. Phát hiện ra điều này, trái tim mình như bị bóp nghẹt trong nỗi đau không thể nói thành lời. Nhưng mình đã đủ dũng khí để quyết định đứng lại. Thật may là mình đã kịp tỉnh táo để không vượt quá giới hạn.

Mặc dù những tháng ngày bên nhau mang đến nhiều kỉ niệm đẹp, nhưng chúng mình còn quá trẻ để chịu trách nhiệm với nhau. Mình tin rằng, tình yêu thật sự sẽ đến đúng người, đúng thời điểm, khi chúng mình đã đủ trưởng thành.



- 1/ Các bạn trong tâm sự trên đã mắc phải sai lầm gì trong tình yêu?
- 2/ Tại sao nhân vật chính trong câu chuyện lại quyết định chấm dứt mối tình của mình?



Một số điều cần tránh trong tình yêu:

- **Ngộ nhận:** thích nhau qua ánh nhìn, cử chỉ quan tâm ân cần hay choáng ngợp trước vẻ ngoài quyến rũ của đối tượng mà chưa chú ý tới sự hoà hợp, đồng điệu về tâm hồn.
- **Vụ lợi:** lợi dụng tình cảm của người yêu để thoả mãn nhu cầu ích kỉ của bản thân như: gọi ý người yêu mua sắm cho mình đồ đắt tiền, vay mượn tiền bạc nhưng không có ý định trả, quan hệ tình dục nhưng không có ý định gắn bó dài lâu,...
- **Ích kỉ:** chỉ nghĩ đến bản thân mình, không chịu lắng nghe cảm xúc của người yêu, đòi hỏi người yêu làm theo tất cả những gì mà mình mong muốn; muốn chiếm hữu, kiểm soát, ràng buộc người yêu; coi người yêu chỉ là công cụ để lấp đầy khoảng trống trong lòng.
- **Yêu nhiều người cùng một thời điểm:** người cùng một lúc yêu nhiều người không thể có một tình yêu chân thành, đúng nghĩa.
- **Quan hệ tình dục sớm, không an toàn:** ở lứa tuổi vị thành niên, cơ thể chưa phát triển hoàn thiện, tâm lí cũng chưa ổn định, chưa có sự chuẩn bị kiến thức về sinh sản, giới tính, tình dục an toàn nên có thể dẫn đến những hậu quả như: mang thai ngoài ý muốn, ảnh hưởng đến sức khoẻ thể chất, tinh thần, mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục,...



LUYỆN TẬP

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào sau đây? Vì sao?

- a. Nếu không có sự hoà hợp về tâm hồn và khát khao gần gũi, chia sẻ thì đó không phải là tình yêu đối lứa.
- b. Không nên quan hệ tình dục khi không có ý định gắn bó cùng nhau lâu dài.
- c. Quan hệ tình dục sớm là điều hoàn toàn bình thường, nhất là trong xã hội hiện đại.
- d. Tuổi học trò mà không yêu thì thật là đáng tiếc!

2. Em hãy nhận xét hành vi của các nhân vật sau:

- a. Cho rằng mình đã gặp được tình yêu "sét đánh", S liền tỏ tình ngay lập tức với một bạn nữ mới làm quen qua mạng.
- b. K yêu tới hai người cùng một lúc vì cho rằng làm thế để dự phòng, nhờ một trong hai người rời bỏ mình thì vẫn còn người yêu thương mình.

- c. Mặc dù nhiều bạn chê người yêu của H không xinh, nhà nghèo nhưng H vẫn luôn bảo vệ người yêu mình vì theo H đó là cô gái giàu nghị lực, học giỏi và tốt bụng.
- d. Q luôn yêu cầu người yêu phải nghe theo mình mọi việc và cho rằng, đó mới là sự hoà hợp trong tình yêu.

3. Em sẽ xử lí như thế nào nếu là các bạn trong những tình huống sau?

- a. Trong lớp, Q rất quý C vì C học giỏi, lại thường giúp đỡ Q. Một lần, Q được C tặng bưu thiếp, trong đó có viết dòng chữ "Tớ yêu cậu!". Q cũng không rõ tình cảm mình dành cho C có phải là tình yêu không nên rất bối rối, không biết phải làm thế nào.
- b. Với làm quen và yêu một người qua mạng xã hội nhưng khi gặp mặt, B nhận thấy người đó có nhiều điểm không phù hợp nên đã nói lời chia tay. Tuy nhiên, người đó vẫn tìm mọi cách theo đuổi và đe dọa khiến B rất lo sợ nhưng không biết phải làm gì.
- c. D và T là đôi bạn gái thân thiết. Gần đây, D thấy T có những biểu hiện rất lạ: quan tâm quá mức tới D (nắm tay, vuốt tóc, ôm, tặng quà, ghen tức khi thấy D nói chuyện thân mật với các bạn nam,...). D rất ngại ngùng, không biết nên ứng xử như thế nào với T.

4. Em có lời khuyên gì dành cho các bạn trong mỗi trường hợp sau?

- a. B rất thích một bạn cùng lớp nhưng bạn ấy không thích mình nên cảm thấy rất đau khổ vì điều đó.
- b. Một bạn cùng lớp tò mò khiến G cảm thấy rất khó chịu và định công khai chuyện này lên mạng xã hội.
- c. Đ và V yêu nhau nhưng bố mẹ hai bên đều ngăn cấm quyết liệt với lí do: Các bạn đang học lớp 10, việc yêu đương sẽ ảnh hưởng không tốt đến kết quả học tập. Hai bạn lên kế hoạch bỏ học, trốn nhà đi làm thuê ở một nơi thật xa.
- d. P và Q yêu nhau khi đang học lớp 10. Vì mãi yêu đương nên cả hai đều học hành sa sút.



VẬN DỤNG

- 1. Em hãy viết một bài thuyết trình bày tỏ suy nghĩ về tình yêu tuổi học trò.
- 2. Em hãy thiết kế một áp phích tuyên truyền về một số điều cần tránh trong tình yêu.

Bài 2: Hôn nhân

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được khái niệm hôn nhân và các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn.
- Nêu được những điểm cơ bản của chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay.



MỞ ĐẦU

Hôn nhân là việc hệ trọng trong cuộc đời mỗi người, có ảnh hưởng lớn đến sự bền vững của gia đình và sự phát triển của xã hội. Mặc dù ngày nay đã có nhiều thay đổi trong quan niệm sống nhưng xã hội vẫn coi trọng giá trị của hôn nhân. Để có một cuộc hôn nhân hạnh phúc, mỗi người cần hiểu đúng về bản chất của hôn nhân với những điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật.

Em hãy kể về một cuộc hôn nhân hạnh phúc mà em biết. Chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận của em về cuộc hôn nhân ấy.



KHÁM PHÁ

1. Khái niệm hôn nhân và các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn

a) Thế nào là hôn nhân?

Em hãy đọc bài thơ, trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

EM SOI GƯƠNG

Sáng sớm em soi gương
Chải đầu với vắn tóc
Trong gương hình em nét
Mặt em vương hoa than
Những hoa than ghi lại
Thằng năm em đi qua
Những mùa nương bóng to
Những mùa ruộng bóng dài
Những mùa bông nở trắng...

Sáng sớm em soi gương
Chông đến bên chung ngắm
Trong gương hình chồng vợ
Tựa hai que củi tốt
Cháy lên ngọn lửa hồng.

Sáng sớm em soi gương
Đuối mắt em có nhãn
Đôi má đã it hồng
Trong lòng em có nghĩ
Chông đến bên chồng nói:
"Gương nhà ta hồng rồi
Hình không được rõ nữa
Mặt em như đào nở
Bóng gương đùa đầy thời".

(Tông Văn Nhân)

Anh K và chị H tổ chức đám cưới. Do bận rộn chuẩn bị hôn lễ, họ quên việc phải ra Ủy ban nhân dân xã đăng ký kết hôn. Bỏ anh K nói rằng, việc đăng ký kết hôn không quan trọng mà điều quan trọng là các con ông sống với nhau có hạnh phúc không. Biết chuyện, chủ anh K nhắc nhở anh chị cần phải thực hiện ngay thủ tục pháp lý đó. Chú giải thích, đây là quy định của pháp luật nhằm đảm bảo quyền lợi cho cả hai bên, tránh những rắc rối không đáng có về sau này.



- 1/ Chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận của em về tình cảm vợ chồng trong bài thơ "Em soi gương".
- 2/ Em đồng tình với ý kiến của bố hay chú của anh K? Nếu hiểu biết của em về các thủ tục pháp lý trước khi tổ chức đám cưới.



Hôn nhân là quan hệ giữa vợ và chồng sau khi kết hôn, thể hiện nghĩa vụ và quyền lợi giữa hai vợ chồng, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Hôn nhân được đánh dấu bằng việc kết hôn. Kết hôn là việc nam nữ xác lập quan hệ vợ chồng theo quy định của pháp luật. Kết hôn là quyền cơ bản của con người, là cơ sở xây dựng gia đình, nhằm duy trì và phát triển xã hội. Kết hôn là cơ sở pháp lý để Nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người kết hôn. Kết hôn có vai trò quan trọng đối với đời sống hôn nhân và gia đình. Thông qua việc đăng ký kết hôn, Nhà nước kiểm soát được việc tuân thủ pháp luật về điều kiện kết hôn, nhằm đảm bảo cho việc kết hôn được xác lập phù hợp với lợi ích gia đình và xã hội.

b) Các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn

Em hãy đọc các trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

- 1/ Yêu nhau khi còn đang học lớp 10, Y và T quyết định nghỉ học để kết hôn. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân xã không cấp giấy chứng nhận kết hôn cho hai bạn.
- 2/ Tốt nghiệp đại học, về dạy cùng trường, anh Q và chị V quyết định tiến tới hôn nhân sau một thời gian tìm hiểu và yêu nhau. Mặc dù gia đình hai bên không đồng ý nhưng anh Q và chị V vẫn được Ủy ban nhân dân xã cấp giấy chứng nhận kết hôn.



- 1/ Vì sao ở trường hợp 1, Ủy ban nhân dân xã không cấp giấy chứng nhận kết hôn cho Y và T mặc dù hai bạn yêu nhau?
- 2/ Vì sao ở trường hợp 2, Ủy ban nhân dân xã vẫn cấp giấy chứng nhận kết hôn cho anh Q và chị V mặc dù gia đình hai bên không đồng ý?
- 3/ Em hãy nêu thêm ví dụ về các trường hợp kết hôn tuân thủ hoặc không tuân thủ quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn.

Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 (trích)

Điều 8. Điều kiện kết hôn

1. Nam, nữ kết hôn với nhau phải tuân theo các điều kiện sau đây:
 - a) Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên;
 - b) Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định;
 - c) Không bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - d) Việc kết hôn không thuộc một trong các trường hợp cấm kết hôn theo quy định tại các điểm a, b, c và d Khoản 2 Điều 5 của Luật này.
2. Nhà nước không thừa nhận hôn nhân giữa những người cùng giới tính.

c) Hành vi vi phạm chế độ hôn nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam

Em hãy đọc các trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

- 1 Anh K và chị O học tiểu học cùng nhau, anh K theo bố mẹ sang định cư tại Mỹ. Khi về thăm quê, anh K có gặp lại chị O, cả hai nói lại tình bạn. Sau một thời gian trao đổi, liên hệ với nhau qua mạng xã hội, chị O tỏ ý muốn sang định cư tại Mỹ và nhờ anh K giúp đỡ bằng cách đồng ý kết hôn với chị. Hai bên sẽ li hôn sau khi chị O được nhập quốc tịch và cư trú tại Mỹ.
- 2 Ông bà nội của D sinh được 6 người con, bố D là con thứ hai, cô V là con út. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn, ông bà đã cho cô V làm con nuôi. Bố mẹ ruột của cô V đã đưa cô vào vùng kinh tế mới để làm ăn, vì thế cô V ít được gặp gỡ anh chị em ruột của mình. D đang học đại học, yêu M cùng trường. Khi D dẫn M về nhà chơi thì mọi người hỏi thăm mới biết M chính là con đẻ của cô V. Gia đình đã phản tích mối quan hệ huyết thống giữa D và M và yêu cầu phải chấm dứt quan hệ yêu đương. Tuy nhiên D vẫn cùng M đi đăng ký kết hôn rồi cùng nhau lên thành phố, xa cả hai quê để mọi người không biết gì về mối quan hệ của hai người.



- 1/ Em hãy chỉ ra những hành vi vi phạm quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn trong từng trường hợp trên.
- 2/ Em hãy nêu thêm các ví dụ minh họa những hành vi vi phạm chế độ hôn nhân theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 (trích)

Điều 5. Bảo vệ chế độ hôn nhân và gia đình

2. Cấm các hành vi sau đây:
 - a) Kết hôn giả tạo, li hôn giả tạo;
 - b) Tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, lừa dối kết hôn, cản trở kết hôn;
 - c) Người đang có vợ, có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác hoặc chưa có vợ, chưa có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người đang có chồng, có vợ;
 - d) Kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng giữa những người cùng dòng máu về trực hệ; giữa những người có họ trong phạm vi ba đời;
 - đ) Yêu sách của cải trong kết hôn.

2. Đặc điểm cơ bản của chế độ hôn nhân ở Việt Nam hiện nay

Em hãy đọc trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

Thời còn trẻ, ông bà vốn đều là con nhà khá giả. Ngày đó, ông thích một người con gái khác. Người ấy là con gái một người lái đò nên gia đình ông không ưng thuận vì không "môn đăng hộ đối". Ông lấy bà, một đám cưới không tình yêu, chỉ là "cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy". Từ ngày lấy ông, bà dần quên mất tên mình vì theo tục lệ, gia đình, làng xóm gọi bà bằng tên của ông. Bà hiền lành, chăm chỉ và nhẫn nại, chiều theo mọi sở thích, thói quen của ông. Lấy nhau 5 năm không có con, bà nuốt nước mắt vào lòng, mang bầu cầu đi hỏi vợ cho chồng. Bà âm thầm như một cái bóng, chứng kiến hạnh phúc của chồng bên người mới, lặng lẽ yêu thương các con chồng như con ruột của mình.

Các con dần trưởng thành, đưa người yêu về ra mắt bố mẹ. Ông cười: "Miễn sao các con yêu thương nhau là bố mẹ đồng ý". Các con lần lượt đăng kí kết hôn, tổ chức cưới hỏi theo nếp sống mới. Hạnh phúc gia đình được tạo dựng từ những cuộc hôn nhân tự nguyện và bình đẳng. Vợ chồng con cháu yêu thương, tôn trọng nhau, quây quần trong mái ấm gia đình. Chứng kiến những đổi thay tốt đẹp ấy, vui vầy bên hạnh phúc con cháu, lòng bà nguôi dần những xót xa ngày xưa.



- 1/ Cuộc hôn nhân của ông bà trong trường hợp trên có những đặc điểm gì?
- 2/ Em hãy so sánh hôn nhân của ông bà và hôn nhân của con cháu trong câu chuyện trên, từ đó chỉ ra đặc điểm của chế độ hôn nhân ở Việt Nam hiện nay.



Khoản 1 Điều 2 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định chế độ hôn nhân ở Việt Nam hiện nay là "Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng". Điều này thể hiện qua các đặc điểm sau:

- **Hôn nhân tự nguyện:** cá nhân được tự do kết hôn theo luật định.
- **Hôn nhân tiến bộ:** hôn nhân được pháp luật công nhận và bảo vệ: Nam nữ yêu nhau, muốn kết hôn sẽ đến Ủy ban nhân dân xã/phường của một trong hai bên đăng kí kết hôn. Pháp luật công nhận hôn nhân của nam nữ qua việc cấp giấy chứng nhận kết hôn và được Nhà nước bảo vệ hôn nhân khi có vấn đề xảy ra trong quan hệ vợ chồng.
- Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ còn đảm bảo quyền được li hôn. Li hôn là cần thiết khi tình yêu đã hết, cuộc sống chung gây nên nỗi khổ cực cho các thành viên trong gia đình. Tuy nhiên, việc li hôn chỉ là bất đắc dĩ vì nó gây ra nhiều hậu quả xấu cho gia đình, đặc biệt là các con.
- **Hôn nhân một vợ một chồng:** Bản chất của tình yêu là không thể chia sẻ nên hôn nhân dựa trên cơ sở tình yêu chân chính là hôn nhân một vợ một chồng; vợ chồng chung thủy, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau.
- **Vợ chồng bình đẳng trong hôn nhân:** Hôn nhân bền vững dựa trên cơ sở vợ chồng bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau. Vợ chồng có nghĩa vụ, quyền và lợi ích ngang nhau trong gia đình; tôn trọng ý kiến, nhân phẩm và danh dự của nhau; có ý thức tự giác thực hiện trách nhiệm của mình trong gia đình.



LUYỆN TẬP

1. Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào sau đây? Vì sao?

- Nếu yêu nhau, nam nữ có thể sống chung với nhau mà không cần phải đăng kí kết hôn vì đó chỉ là sự ràng buộc hình thức.
- Chỉ cần đủ tuổi là nam nữ có thể kết hôn.
- Tình yêu chân chính cần hướng tới hôn nhân.
- Mặc dù đủ các điều kiện kết hôn nhưng cũng không nên kết hôn nếu không có tình yêu với nhau.

2. Em hãy dựa trên Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để nhận xét về hành vi của các nhân vật trong mỗi trường hợp sau:

- N và V chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng kí kết hôn.
- Mặc dù đã có vợ nhưng anh M vẫn chung sống như vợ chồng với một người phụ nữ khác.
- Gia đình bà Q có một người con trai bị thiểu năng trí tuệ. Ông bà tìm một người phụ nữ hiền lành, khoẻ mạnh về làm vợ cho con trai.
- Mặc dù bố mẹ anh H ngăn cản quyết liệt vì cho rằng gia đình chị O không "môn đăng hộ đối" với gia đình mình song anh chị vẫn quyết tâm bảo vệ tình yêu.

3. Em có lời khuyên gì dành cho các bạn trong các trường hợp sau?

- T và Đ yêu nhau. Mặc dù chưa có việc làm nhưng hai người vẫn quyết định lấy nhau vì cho rằng mình đã đủ tuổi kết hôn.
- Mặc dù không yêu K nhưng L vẫn quyết định lấy K khi vừa tốt nghiệp trung học phổ thông vì cho rằng có như thế mới ổn định cuộc sống.



VẬN DỤNG

- Em hãy sưu tầm và chia sẻ những câu ca dao, tục ngữ về hôn nhân.
- Em hãy viết nhận xét về một trường hợp vi phạm Luật Hôn nhân và gia đình ở địa phương em và rút ra bài học cho bản thân.
- Em hãy cùng các bạn trong nhóm xây dựng và biểu diễn một tiểu phẩm có nội dung về hôn nhân (Tự vấn về thủ tục đăng kí kết hôn hoặc sân khấu hoá kịch bản từ bài thơ "Ra toà" của Vương Trọng, vấn đề hôn nhân đồng giới,...).

Bài 3: Gia đình

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được khái niệm gia đình và các chức năng của gia đình; những điểm cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình ở nước ta hiện nay.
- Trình bày được các yếu tố xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Xác định được trách nhiệm của các thành viên trong mối quan hệ gia đình.
- Thực hiện được trách nhiệm của bản thân trong gia đình.



MỞ ĐẦU

Gia đình là tế bào của xã hội, nơi sinh ra, nuôi dưỡng và giáo dục các thế hệ tương lai, nơi gìn giữ và phát triển các nét đặc trưng văn hoá truyền thống của một dân tộc, quốc gia. Một gia đình hạnh phúc cần được xây dựng trên cơ sở tình yêu chân chính và hôn nhân tiến bộ. Qua bài học, chúng ta sẽ hiểu hơn về các chức năng của gia đình, những đặc điểm của gia đình Việt Nam hiện nay, từ đó xác định được trách nhiệm của bản thân trong việc góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc.

Em cùng các bạn hát bài hát về gia đình và chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận của em về gia đình qua bài hát đó.

KHÁM PHA

1. Khái niệm, các chức năng cơ bản của gia đình

Em hãy đọc câu chuyện sau để trả lời câu hỏi:

THUY CHUNG

Anh là Đàm Trọng Tuấn – giáo viên dạy Toán, chị là Du Phương Liên – giáo viên dạy Văn cùng trường. Một năm sau ngày gặp nhau, họ tiến tới hôn nhân. Biển cô ập đến khi chị bị u nang trong lúc đang mang thai. Bác sĩ khuyên anh nên đưa chị sang Singapore để chữa bệnh với chi phí khoảng 500 triệu đồng. Vào năm 2007, đó là một món tiền khổng lồ nhờ với cặp vợ chồng giáo viên trẻ. Em trai anh làm việc bên Nhật, hứa sẽ bằng mọi giá thu xếp cho chị có tiền mổ.



Hai ngày sau, bác sĩ gọi cho anh, nói rằng bác sĩ Việt Nam nhận mổ cho chị nhưng với tỉ lệ tử vong trên 90%; nếu sống, có nguy cơ liệt toàn thân. Le loí hi vọng về một phép màu, anh quyết định để bác sĩ mổ cho chị. Ca mổ thành công. Tình mạng của chị tạm an toàn. Nhưng từ một cô giáo xinh đẹp, trẻ trung, mới 26 tuổi, chị trở thành một người phụ nữ khuyết tật, miệng méo, hông một bên mất, liệt một nửa bên mặt, chân không đứng vững. Chị bỏ nghề, lấy việc chăm con, dạy con học làm niềm vui cho mình.

Cuộc đời vẫn chưa ngừng thử thách chị. Vài năm sau, chị lại nhập viện mổ khối u bên não phải. Cứ như thế, chị sống chung với các loại u bướu ở não và dọc tuỷ sống. U cứ lớn lên lại mổ. Các chức năng cơ thể chị ngày một yếu. Chị hông nốt mắt còn lại, liệt mặt, sờ không có cảm giác đau, hai tai cũng hỏng nốt, chân đi cà nhắc, giọng méo mó. Bao nhiêu lần mổ là bấy nhiêu lần sức khoẻ của chị, tiền bạc, công sức của gia đình hao hụt thêm. Chán nản, mệt mỏi, không biết bao nhiêu lần chị đòi li hôn. Mỗi lần như vậy, anh chỉ lẳng lặng lẳng đi chỗ khác. Bố mẹ chồng và cả các em anh luôn yêu quý và rất thương chị. Khi ấy, chị đã lấy tình yêu thương của gia đình làm lẽ sống cho mình.

15 năm anh cùng chị chiến đấu với bệnh tật, không một lời oán thán. Anh chấp nhận nó một cách nhẹ nhàng, trân quý những gì mình đang có. Mặc dù vợ ốm đau gần như suốt quãng thời gian hôn nhân nhưng anh không nhìn những thiệt thòi của mình là bất hạnh gì ghê gớm. Nhìn cuộc sống đủ đầy anh tạo dựng cho vợ con, ai cũng bảo, hiếm có người đàn ông nào được như thế.

Trong đồn đau bệnh tật, chị lấy niềm đam mê từ việc viết và đọc để giải tỏa nỗi lòng khi không nghe được, không nói được. Chị giống như một ngọn lửa nhỏ truyền cảm hứng cho những người cùng cảnh ngộ, cho cả người khoẻ mạnh. Còn anh, với sự bao dung và lòng nhẫn nại vô bờ, đã làm chỗ dựa vững chắc để chị sống một cuộc đời ý nghĩa.



- 1/ Chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận của em về tình cảm gia đình trong câu chuyện trên. Em hiểu thế nào là gia đình?
- 2/ Trong gia đình anh Tuấn và chị Liên có những mối quan hệ gì?
- 3/ Gia đình anh Tuấn, chị Liên đã thực hiện những chức năng gì của gia đình?



Gia đình là một tập hợp người gắn bó với nhau bởi quan hệ hôn nhân, huyết thống hoặc quan hệ nuôi dưỡng, làm phát sinh các quyền, và nghĩa vụ giữa họ với nhau.

Các chức năng cơ bản của gia đình:

— Chức năng tái sản xuất con người:

Sự sinh đẻ trong gia đình nhằm tái sản xuất ra con người, duy trì và phát triển nội giống, cung cấp sức lao động cho xã hội, đảm bảo sự phát triển liên tục và trường tồn của xã hội loài người.

— Chức năng kinh tế và tổ chức đời sống gia đình:

Việc gia đình làm kinh tế với những hình thức sản xuất kinh doanh phù hợp, phát huy hiệu quả mọi tiềm năng về vốn, sức lao động, tạo thu nhập chính đáng, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của gia đình. Gia đình còn là đơn vị tiêu dùng các sản phẩm hàng hoá, dịch vụ trong xã hội, từ đó tác động vào sản xuất, thúc đẩy kinh tế đất nước phát triển.

Thực hiện chức năng kinh tế tốt sẽ tạo ra tiền đề cho tổ chức đời sống gia đình, giúp các thành viên trong gia đình xây dựng thói quen làm việc khoa học, có kĩ năng quản lí tài chính gia đình, giúp gắn kết các thành viên, củng cố mối quan hệ giữa gia đình và xã hội.

– *Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục, hình thành nhân cách:*

Gia đình là nơi nuôi dưỡng mỗi người từ lúc chào đời cho tới khi trưởng thành, đảm bảo sự khoẻ mạnh, phát triển về thể chất; là trường học đầu tiên nuôi dưỡng tâm hồn, giáo dục đạo đức, văn hoá, lao động, kĩ năng sống,... cho thế hệ trẻ. Gia đình cũng là nơi người già được chăm sóc, phụng dưỡng để sống vui cùng con cháu.

– *Chức năng thoả mãn nhu cầu vật chất và tinh thần:*

Nhờ quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống, các thành viên gia đình có tình yêu thương và ý thức, trách nhiệm với nhau hơn. Chính vì vậy, gia đình là nơi để mỗi cá nhân được chăm sóc cả về vật chất lẫn tinh thần, được thoả mãn nhu cầu tâm – sinh lí, giải toả ức chế trong cuộc sống.

Trong gia đình, người già được chăm sóc khoẻ mạnh, vui vẻ lạc quan, truyền lại cho con cháu vốn sống, cách ứng xử đẹp. Con cháu hiếu thảo, kính trọng, vâng lời ông bà, cha mẹ; vợ chồng quan tâm, chia sẻ vui, buồn, cực nhọc với nhau,...

Tình yêu thương gia đình mở rộng ra quan hệ họ hàng thân thiết tạo nên sợi dây vô hình nhưng bền chặt kết nối nghĩa tình những người trong gia đình, dòng họ. Tình cảm đó trở thành nền tảng của tình yêu quê hương, đất nước, con người.

2. Những điểm cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình ở nước ta hiện nay

Em hãy đọc thông tin sau để trả lời câu hỏi:

Sau khi có hiệu lực từ ngày 01 – 01 – 2015, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chính thức đi vào đời sống và đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần bảo vệ và hoàn thiện chế độ hôn nhân và gia đình tiến bộ. Đó là chuẩn mực pháp lí cho cách ứng xử trong gia đình, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình, kế thừa và phát huy truyền thống đạo lí tốt đẹp của gia đình Việt Nam nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Trên cơ sở vai trò của gia đình đối với xã hội được phát huy, chế độ hôn nhân và gia đình Việt Nam đã thể hiện rõ tinh ưu việt với những đóng góp tích cực trong việc phát triển nguồn nhân lực, việc ổn định và phát triển gia đình và đất nước.



Hãy nêu những điểm ưu việt của chế độ hôn nhân và gia đình Việt Nam hiện nay?



Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

Điều 2 (trích)

- Xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc; các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; không phân biệt đối xử giữa các con.

- Nhà nước, xã hội và gia đình có trách nhiệm bảo vệ, hỗ trợ trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật thực hiện các quyền về hôn nhân và gia đình; giúp đỡ các bà mẹ thực hiện tốt chức năng cao quý của người mẹ; thực hiện kế hoạch hoá gia đình.
- Kế thừa, phát huy truyền thống văn hoá, đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam về hôn nhân và gia đình.

3. Các yếu tố xây dựng gia đình hạnh phúc

Em hãy đọc câu chuyện sau để trả lời câu hỏi:

CHUYỆN VỀ MỘT GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC

Gia đình ông C được nhiều người biết đến bởi nếp sống "Tam đại đồng đường" đầm ấm, hoà thuận. Chia sẻ bí quyết giữ gìn gia đình hạnh phúc, ông bà cho biết: Quen nhau, yêu nhau và nên duyên, chung sống gần 50 năm, ông bà vẫn xưng hô anh – em ngọt ngào. Dù có lúc "com chẳng lành, canh chẳng ngọt" nhưng tình nghĩa vợ chồng như cây cau và dây trầu, quấn vào nhau chẳng thể tách rời. Ông đi bộ đội xa nhà, bà một nách ba con, vượt bao khó khăn, gian khổ để nuôi dạy các con khôn lớn. Khi các con vừa thành đạt thì bà lại mắc bệnh tai biến. Ông trở thành "cây gậy" cho bà vịn vào, dõ dẫm đi từng bước. Ốm đau, bệnh tật khiến bà đôi lúc cáu gắt nhưng ông luôn nhường nhịn, động viên bà. Nhìn cảnh ông chăm sóc, bón cho bà từng thìa cháo, ai cũng cảm phục.

Các con của ông bà cũng nổi tiếng về sự chăm chỉ, ngoan ngoãn, hiếu thảo. Gia cảnh khó khăn, các con ngoài giờ học còn đi làm thêm kiếm tiền trang trải cuộc sống. Giờ đây, ai cũng thành đạt, trở thành bác sĩ, kĩ sư, giáo viên và đều có một gia đình hạnh phúc. Kế thừa truyền thống gia đình, các cháu của ông bà đều ngoan ngoãn, giỏi giang. Ông bà, con cháu quây quần trong ngôi nhà chung, đầm ấm và hạnh phúc. Ngoài giờ đi làm, đi học, con cháu sum vầy, cùng làm công việc gia đình, chia sẻ, chuyện trò, chăm sóc nhau.



VỚI CUỘC SỐNG

- Em hãy nêu những yếu tố tạo nên hạnh phúc trong gia đình ông C.
- Theo em, thế nào là một gia đình hạnh phúc?



Các yếu tố cần có để xây dựng một gia đình hạnh phúc:

- Tình yêu thương:** Tình yêu thương là sức đề kháng mạnh nhất của gia đình trước những bất trắc của cuộc đời; là chỗ dựa vững chắc để mỗi thành viên hiểu rằng, mình luôn được gia đình ủng hộ, những khó khăn mình trải qua sẽ có người san sẻ.
- Sự cảm thông, chia sẻ về vật chất và tinh thần giữa các thành viên trong gia đình:** Sự chia sẻ về vật chất thể hiện bằng việc bố mẹ lo cho con cái ăn mặc, học hành; vợ chồng chia sẻ với nhau về công việc gia đình, về tài chính trong kinh doanh; anh chị em hỗ trợ nhau lúc khó khăn, ... Sự chia sẻ về tinh thần giữa các thành viên trong gia đình thể hiện qua việc tâm sự, lắng nghe, thấu hiểu, an ủi, khuyến khích nhau, ... để vượt những buồn lo và có niềm tin, định hướng đúng trong cuộc đời.

- *Niềm tin*: Cần nuôi dưỡng niềm tin giữa các thành viên trong gia đình, tránh phá huỷ hạnh phúc bởi sự ghen tuông, nghi kỵ.
- *Sự tôn trọng*: Trong gia đình, ngoài những điểm chung, ai cũng có cá tính, sở thích, mong muốn, suy nghĩ riêng. Tôn trọng sở thích, mong muốn chính đáng của mỗi thành viên sẽ hạn chế được những tranh cãi, xung đột, giúp gia đình hoà thuận hơn.
- *Lòng bao dung, vị tha*: Biết tha thứ cho lỗi lầm của người khác, biết sống vì người khác là yếu tố quan trọng để xây dựng một gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên, vị tha, bao dung không có nghĩa là âm thầm chịu đựng mà nên chia sẻ cho nhau nghe về cảm xúc, suy nghĩ của mình để tìm cách giải quyết những bất đồng và để người mắc lỗi có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân.
- *Làm tròn nghĩa vụ, bổn phận*: Ai trong gia đình cũng có nghĩa vụ và bổn phận riêng. Làm tròn nghĩa vụ, bổn phận với gia đình sẽ là bước đệm để mỗi công dân thực hiện nghĩa vụ với xã hội và đất nước.

Hiểu được những yếu tố của một gia đình hạnh phúc, mỗi người sẽ nhận thức rõ được vai trò của bản thân và cùng nhau xây dựng, vun đắp một tổ ấm thật sự cho những người thân yêu trong gia đình.

4. Trách nhiệm của các thành viên trong gia đình

Em hãy đọc các trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

- 1 Anh T là một diễn viên nổi tiếng, được khán giả nhớ đến qua nhiều vai diễn. Thế nhưng số phận không may mắn đã đến với anh. Bé B – con trai anh ngay từ khi ra đời đã mắc căn bệnh hiểm nghèo apert – xương sứt cục bộ, căn bệnh khiến các ngón tay, ngón chân dính nhau, xương sọ bị đóng kín sớm. Đi cùng với sự phát triển của cơ thể thì cần phải có nhiều đợt phẫu thuật để tách rời các ngón tay, ngón chân và nối xương sọ,... Bằng tình yêu con vô bờ bến, anh T gác lại công việc và bắt đầu hành trình chữa bệnh cùng con suốt 15 năm. Anh không chỉ là một người cha mà còn là người bạn của bé B. “Ông bố, bà mẹ nào cũng mong con mình khoẻ mạnh, xinh xắn. Nhưng khi số phận rơi vào mình, không thể cứ ngồi ủ rũ, trống rỗng. Mình phải là chỗ dựa cho con, truyền cho con sự tự tin, nghị lực, lạc quan”. Chính niềm tin đó đã tạo nên điều kì diệu. Hành trình 15 năm miệt mài không ngừng nghỉ cùng con trai, bệnh của B đã dần khỏi, trái ngọt đầu tiên chính là ước mơ của bố con B hằng ấp ủ cuối cùng cũng trở thành hiện thực: cậu bé là một trong năm tân sinh viên xuất sắc nhất thi đỗ vào Khoa Jazz, bộ môn Piano của Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam.
- 2 Về nhà chồng chưa được bao lâu, bố ruột qua đời, mẹ bị tai biến, đôi mắt gần như không thể thấy được xung quanh, chị D không đành, quyết định về bên mẹ, “làm đôi mắt cho mẹ”. Về với mẹ, chị dành toàn bộ thời gian chăm lo từng miếng ăn, giấc ngủ, kiên nhẫn túc trực bên mẹ mỗi ngày. Đáp lại tình thương và sự chăm sóc của chị, đến một ngày, bà chấp chứng đi lại được, chị vỡ oà hạnh phúc. Trải qua nhiều biến cố, chồng chị quyết định về sống chung với chị. Tuy cái nghèo vẫn còn đeo bám nhưng điều chị sợ nhất là một ngày thức dậy không còn mẹ trên đời. Vậy nên, làm bất cứ điều gì cho mẹ vui, khoẻ, chị đều không nề hà.
- 3 Cư dân mạng bày tỏ sự xúc động khi xem video ghi lại cảnh hai anh em chia tay nhau. Họ đều đã lớn tuổi, anh trai H 101 tuổi, em gái T 96 tuổi, sống cách nhau khoảng một tiếng đi xe. Ông H bị ngã chấn thương ở hông. Vì say xe, bà T không đến thăm anh

trai được nên hằng ngày chỉ biết gọi điện hỏi thăm. Biết được nỗi lo của em gái, khi đỡ bệnh, ông H đã nhờ con trai chở đến thăm em. Anh em gặp nhau mừng mừng tủi tủi, đến khi ông H ra về, bà cố chạy theo, dúi tiền vào tay anh trai: “Anh cầm lấy mua cái gì ngon ngon mà ăn!”.



- 1/ Các thành viên trong gia đình đã thể hiện tình cảm, trách nhiệm của mình đối với gia đình như thế nào qua các trường hợp trên?
- 2/ Em hãy nêu trách nhiệm của các thành viên trong gia đình theo 4 mối quan hệ sau: 1/ Vợ – chồng; 2/ Cha mẹ – con; 3/ Ông bà – cháu; 4/ Anh, chị, em.
- 3/ Bản thân em cần có trách nhiệm gì trong gia đình? Hãy nêu các trách nhiệm cụ thể theo bảng gợi ý sau:

Thành viên trong gia đình	Trách nhiệm của em
Ông bà	
Cha mẹ	
Anh, chị, em	



Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 (trích)

1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình (Khoản 1 Điều 19).
2. Cha mẹ có nghĩa vụ “thương yêu con, tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình; công dân có ích cho xã hội” (Khoản 1 Điều 69).
Con có bổn phận yêu quý, kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ, giữ gìn danh dự, truyền thống tốt đẹp của gia đình (Khoản 2 Điều 70).
3. Ông bà nội, ông bà ngoại có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu, sống mẫu mực và nêu gương tốt cho con cháu,... (Khoản 1 Điều 104).
Cháu có nghĩa vụ kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng ông bà nội, ông bà ngoại,... (Khoản 2 Điều 104).
4. Anh, chị, em có quyền, nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau; có quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng nhau trong trường hợp không còn cha mẹ hoặc cha mẹ không có điều kiện trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con (Điều 105).



LUYỆN TẬP

1. Em hãy chia sẻ suy nghĩ của em về quan điểm: "Gia đình là nơi cuộc sống bắt đầu và tình yêu thương không bao giờ kết thúc".

2. Em hãy cho biết các quan điểm sau đúng hay sai. Vì sao?

- a. Con cái là của để dành. Bởi vậy, gia đình đông con nhiều cháu mới là gia đình hạnh phúc.
- b. Trong xã hội hiện đại, phụ nữ không nhất thiết phải quán xuyến công việc gia đình.
- c. Đàn ông cần phải chia sẻ công việc gia đình cùng phụ nữ.
- d. Gia đình chỉ hạnh phúc khi các thành viên đều được thoải mái đầy đủ nhu cầu vật chất.

3. Em đồng tình hay không đồng tình với hành vi nào sau đây? Vì sao?

- a. Vợ chồng anh T, chị Y có hai con gái. Bố mẹ anh T yêu cầu chị Y phải sinh thêm con trai để nối dõi tông đường, nếu không thì phạm tội bất hiếu với tổ tông.
- b. Trong gia đình, anh C đi làm có thu nhập cao, còn chị Th chỉ ở nhà làm nội trợ. Vì vậy, anh C quyết định mọi việc, không bàn bạc, trao đổi với vợ.
- c. Được cả nhà chiều chuộng, chăm sóc nên A chỉ quan tâm tới việc học.
- d. Vợ chồng anh T, chị N đều là con một. Bố chị N mất sớm, mẹ chị ở quê xa, hay đau ốm. Anh T bàn với chị N đưa mẹ chị về ở chung để phụng dưỡng.

4. Em sẽ làm gì nếu là các bạn trong những tình huống sau?

- a. Gia đình gặp khó khăn nhưng H vẫn muốn học lên đại học.
- b. Bố Y mất sớm. Mẹ vất vả nuôi chị em Y ăn học. Gần đây, một người đàn ông thường xuyên đến nhà, có cử chỉ quan tâm, thân mật với mẹ Y.

5. Em có lời khuyên gì dành cho các bạn trong những trường hợp sau?

- a. Th cảm tưởng bố mẹ chỉ quan tâm tới em trai mà quên mất sự có mặt của mình trong gia đình. Bởi vậy, Th rất buồn và sinh ra ghét em trai.
- b. Mặc dù có H yêu thương, chăm sóc D như con đẻ nhưng D lạnh lùng, xa cách với cô vì cho rằng cô chỉ là mẹ kế.
- c. Hoàn cảnh gia đình khó khăn nên mặc dù bố mẹ không đồng ý nhưng Đ vẫn muốn nghỉ học để lao động giúp đỡ gia đình.
- d. T phản nản: "Bà nội đạo này bị lẩn, cứ hỏi đi hỏi lại mãi một việc khiến tớ mệt lắm, nhiều lúc phát cáu lên với bà".



VẬN DỤNG

- 1. sưu tầm, chia sẻ những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ về gia đình.
- 2. Vẽ sơ đồ tư duy về mối quan hệ giữa tình yêu, hôn nhân và gia đình.

3. Viết bài chia sẻ suy nghĩ của em về gia đình hạnh phúc và những việc mà bản thân em đã làm để góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc.

4. Sân khấu hoá kịch bản về chủ đề "Tình yêu, hôn nhân và gia đình" theo chuỗi hoạt động sau:

Hoạt động 1: Xác định nội dung, lựa chọn tác phẩm gắn với chủ đề bài học (có thể tìm kiếm tác phẩm trong Chương trình, sách giáo khoa hoặc tự sáng tác).

Hoạt động 2: Tìm kiếm, xử lý thông tin (có thể tìm kiếm thông tin về tác phẩm qua mạng xã hội và các nguồn khác, từ đó phân tích, lọc và tổng hợp thông tin đã tìm kiếm).

Hoạt động 3: Xây dựng ý tưởng, sáng tác kịch bản sân khấu chuyển thể từ tác phẩm (có thể chuyển thể sát hoặc không sát nguyên tác nhưng phải đảm bảo nội dung giáo dục); Thống nhất kịch bản chuyển thể; Dự kiến số lượng nhân vật, phân cảnh cho kịch bản; Sáng tác kịch bản cho từng phân cảnh; Hoàn thành kịch bản, chuyển thể, ghép phần chuyển thể từng phân cảnh.

Hoạt động 4: Chuẩn bị và tập kịch: Phân vai; Làm đạo cụ sân khấu và trang phục (nên tận dụng đồ dùng có sẵn, phế liệu); Hỗ trợ âm thanh (có thể tải về từ Internet); Lên kế hoạch tập kịch (thời gian, địa điểm); Tập kịch.

Hoạt động 5: Diễn kịch: Đại diện nhóm giới thiệu tiểu phẩm; Nếu rõ tên nhóm, tên tiểu phẩm, tên diễn viên; Biểu diễn tiểu phẩm.

Hoạt động 6: Đánh giá, nhận xét: Cả lớp nhận xét, trao đổi, bình phẩm về phần biểu diễn của từng nhóm; Bình chọn cho các tiết mục theo một số hạng mục gợi ý sau: 1/ Kịch bản hay nhất; 2/ Diễn xuất tốt nhất; 3/ Trang phục đẹp nhất; Cả nhân/nhóm chia sẻ về những điều thú vị, bất ngờ, hài hước, đáng nhớ, những cảm xúc trong quá trình trải nghiệm sáng tác kịch bản và chuẩn bị biểu diễn.

Hoạt động 7: Chia sẻ cảm nhận, rút ra bài học: Cả nhân/nhóm chia sẻ cảm nhận về các nhân vật, bài học rút ra qua vở kịch: Kịch bản nói về vấn đề gì? Em có cảm nhận gì khi xem vở kịch? Em rút ra bài học gì qua vở kịch?

KẾT NỐI KI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Chuyên đề
2

MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP NHỎ

Bài 4: Những vấn đề chung về doanh nghiệp nhỏ

Yêu cầu cần đạt

- Nêu được khái niệm, thuận lợi, khó khăn của doanh nghiệp nhỏ; các lĩnh vực kinh doanh thích hợp với doanh nghiệp nhỏ.
- Nhận biết được mục tiêu và các nhân tố ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh trong một doanh nghiệp nhỏ cụ thể.
- Yêu thích hoạt động sản xuất kinh doanh; chủ động tìm hiểu kinh nghiệm sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ.

MỞ ĐẦU

Doanh nghiệp nhỏ có vị trí rất quan trọng trong nền kinh tế mỗi quốc gia. Ở Việt Nam, doanh nghiệp nhỏ là mô hình nhiều doanh nhân đã chọn để khởi nghiệp. Doanh nghiệp nhỏ có ưu thế là tạo ra nhiều việc làm, thu nhập và nâng cao mức sống cho người dân; khai thác và phát huy tốt các nguồn lực tại chỗ về tài chính, lao động, đất đai.... Bài học này giúp chúng ta có những hiểu biết về đặc trưng, những thuận lợi, khó khăn cũng như các lĩnh vực kinh doanh thích hợp, nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của một doanh nghiệp nhỏ để có cơ sở định hướng cho bản thân trong tương lai khi muốn lựa chọn một mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ.

Em hãy cùng các bạn tham gia trò chơi "Ai nhanh, ai đúng": Kể tên các mô hình sản xuất kinh doanh. Theo em, mô hình sản xuất kinh doanh nào thường được những người mới khởi nghiệp lựa chọn? Giải thích vì sao?



KHÁM PHÁ

1. Khái niệm doanh nghiệp nhỏ

Em hãy đọc thông tin, câu chuyện sau để trả lời câu hỏi:

Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 13 – 3 – 2018 của Chính phủ (quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa) đã đưa ra tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ tại Điều 6 như sau:

- Doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp, xây dựng: số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 100 người và tổng doanh thu năm trước liền kề không quá 50 tỉ đồng (hoặc tổng nguồn vốn trên bảng cân đối kế toán không quá 20 tỉ đồng) nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định tại khoản 1 Điều này.
- Doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ: số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 50 người và tổng doanh thu năm trước liền kề không quá 100 tỉ đồng (hoặc tổng nguồn vốn trên bảng cân đối kế toán không quá 50 tỉ đồng) nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Khoản 1 Điều 6:

Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 3 tỉ đồng hoặc tổng nguồn vốn không quá 3 tỉ đồng.

Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 10 tỉ đồng hoặc tổng nguồn vốn không quá 3 tỉ đồng.

CÂU CHUYỆN CỦA DOANH NGHIỆP NHỎ AH

Sinh ra và lớn lên ở vùng quê có nghề dệt khăn, anh H cũng nhiều bà con trong xã luôn trăn trở tìm hướng đi để phát huy nghề truyền thống, phát triển kinh tế gia đình và địa phương. Nhờ chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp địa phương của Chính phủ, anh đã vay thêm vốn, thành lập doanh nghiệp dệt AH với quy mô 50 lao động thường xuyên, tổng doanh thu năm qua đạt 12 tỉ đồng. Doanh nghiệp được thụ hưởng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ của Chính phủ như: cung cấp thông tin thị trường, đào tạo nhân lực, miễn giảm phí và thuế môn bài khi thành lập doanh nghiệp....



- 1/ Doanh nghiệp AH có quy mô lao động và doanh thu thế nào?
- 2/ AH có phải là doanh nghiệp nhỏ không? Vì sao?
- 3/ Căn cứ vào những yếu tố nào để xác định một doanh nghiệp nhỏ?



Doanh nghiệp nhỏ là những doanh nghiệp có quy mô nhỏ về vốn, lao động và doanh thu. Hiện nay ở nước ta, tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ được quy định tại Điều 6 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 13 – 3 – 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Thuận lợi, khó khăn của doanh nghiệp nhỏ

a) Thuận lợi của doanh nghiệp nhỏ

Em hãy đọc tiếp câu chuyện của doanh nghiệp nhỏ AH để trả lời câu hỏi:

Doanh nghiệp AH có thuận lợi trong việc linh hoạt thay đổi mẫu mã sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường. Ban đầu, doanh nghiệp chỉ sản xuất ra khăn mặt cỡ nhỏ đơn điệu về kiểu dáng và màu sắc. Nhu cầu thị trường thường xuyên thay đổi, cần nhiều loại khăn với kiểu dáng, kích cỡ, màu sắc khác nhau.... doanh nghiệp đều dễ dàng đáp ứng bằng cách phân chia thành những tổ nhóm nhỏ, bổ sung trang thiết bị để sản xuất nhiều loại khăn, đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường.

Doanh nghiệp có số lao động không nhiều, tập trung sản xuất tại cùng một địa điểm nên thuận lợi trong việc quản lý lao động, chủ doanh nghiệp và cán bộ quản lý có điều kiện sâu sát, gần gũi với người lao động, giải quyết kịp thời mọi khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Anh H còn cho biết, quy mô nhỏ khiến doanh nghiệp cũng thuận lợi trong việc đổi mới công nghệ. Nếu quy mô sản xuất lớn, muốn bổ sung, thay thế thiết bị để đổi mới công nghệ, phải đầu tư đồng bộ cùng một lúc nhiều phương tiện, máy móc, thiết bị sẽ khó thực hiện được.



Theo em, vì sao doanh nghiệp AH có thể đứng vững trên thị trường?



Một số thuận lợi của doanh nghiệp nhỏ:

- Linh hoạt trong tổ chức hoạt động kinh doanh, dễ thay đổi mẫu mã sản phẩm để đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Có điều kiện để tổ chức, quản lý lao động chặt chẽ, hiệu quả.
- Dễ dàng bổ sung thiết bị để đổi mới công nghệ.

b) Khó khăn của doanh nghiệp nhỏ

Cùng tìm hiểu tiếp câu chuyện của doanh nghiệp nhỏ AH để trả lời câu hỏi:

Anh H cho biết, bên cạnh những thuận lợi, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cũng gặp nhiều khó khăn.

Trước hết phải kể đến những khó khăn về vốn. Với nguồn vốn tự có của bản thân và gia đình hạn hẹp, anh phải trông chờ vào nguồn vốn vay nhưng việc tiếp cận để vay ngân hàng hay các công ty tài chính không đơn giản bởi những quy định khắt khe về tài sản thế chấp, uy tín của chủ doanh nghiệp hoặc phải chứng minh tính khả thi của dự án kinh doanh, tình hình kinh doanh của doanh nghiệp.... Từ những khó khăn về vốn dẫn đến việc khó đầu tư đồng bộ máy móc, trang thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Với quy mô sản xuất nhỏ hiện tại, doanh nghiệp AH gặp khó khăn trong việc đáp ứng được những đơn đặt hàng lớn. Đội ngũ lao động trong doanh nghiệp chủ yếu là lao động thủ công, trình độ tay nghề chưa cao nên khó đáp ứng được yêu cầu đổi mới kĩ thuật công nghệ hiện đại và nâng cao hiệu quả sản xuất. Anh H cũng tự nhận thấy năng

lực quản lí của mình còn nhiều hạn chế, thiếu chuyên nghiệp, chủ yếu làm bằng kinh nghiệm, chưa được đào tạo bài bản, khả năng tiếp cận thông tin thị trường trong nước và thế giới chưa cao,...

Tất cả những khó khăn nêu trên làm nên một khó khăn mang tính phổ biến của mọi doanh nghiệp nhỏ, đó là khả năng cạnh tranh hạn hẹp của doanh nghiệp với chính các doanh nghiệp nhỏ cùng ngành, chưa kể đến việc phải cạnh tranh với những doanh nghiệp lớn trong bối cảnh nền kinh tế thị trường Việt Nam đang hội nhập với thế giới. Nếu không nỗ lực vượt qua, doanh nghiệp nhỏ rất dễ rơi vào nguy cơ phá sản.



Với mô hình doanh nghiệp nhỏ, AH đang gặp phải những khó khăn gì trong sản xuất kinh doanh?



Một số khó khăn của doanh nghiệp nhỏ:

- Vốn ít nên khó đầu tư đồng bộ, khó mở rộng quy mô.
- Thiếu thông tin về thị trường.
- Trình độ lao động thấp.
- Trình độ quản lí thiếu chuyên nghiệp.
- Khả năng cạnh tranh còn hạn chế trong khi phải đương đầu với các doanh nghiệp cùng ngành, nhất là với những doanh nghiệp lớn hơn ở trong nước và trên thế giới.

3. Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thích hợp với doanh nghiệp nhỏ

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh thích hợp với doanh nghiệp nhỏ là các lĩnh vực cho phép doanh nghiệp thực hiện được mục đích kinh doanh, phù hợp với quy định của pháp luật và năng lực sản xuất kinh doanh của một doanh nghiệp nhỏ có quy mô vốn và số lượng lao động ít. Dưới đây là một số mô hình sản xuất kinh doanh thích hợp với doanh nghiệp nhỏ trong một số lĩnh vực kinh tế cơ bản.

a) Lĩnh vực sản xuất kinh doanh

• Sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp

Em hãy đọc trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

Gia đình bà V ở vùng chuyên trồng rau. Thời kì đầu, mỗi ngày bà chỉ thu hoạch được 5 tạ rau sạch chở lên trung tâm thành phố để tiêu thụ. Nhờ uy tín về chất lượng sản phẩm sạch, sản phẩm rau của bà được bày bán ở một số siêu thị và đưa vào hệ thống bếp ăn trong một số trường học. Gần đây, bà quyết định thành lập Công ty cổ phần Sản xuất và kinh doanh thực phẩm an toàn V. Bên cạnh diện tích rau sẵn có của gia đình, công ty còn liên kết với 3 hợp tác xã, tập huấn cho bà con sản xuất rau sạch theo tiêu chuẩn VietGAP, đảm bảo từ khâu sản xuất, sơ chế đến đóng gói bao bì, dán tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đảm bảo tiêu thụ sản phẩm cho bà con xã viên. Đến nay, công ty đã có 20 lao động thường xuyên, doanh thu khoảng 500 triệu đồng một tháng.



- 1/ Từ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp V, em hãy tìm ra những điểm thích hợp của mô hình này đối với hoạt động sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp.
- 2/ Em hãy kể thêm một số mô hình sản xuất kinh doanh khác trong lĩnh vực nông nghiệp thích hợp với doanh nghiệp nhỏ.



Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, có nhiều mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp với doanh nghiệp nhỏ như: trồng cây lương thực, rau, hoa, cây ăn quả, cây cảnh,...; chăn nuôi gà, lợn, bò, thủy sản,... vì những mô hình này không cần vốn lớn, khai thác được nguồn nhân công với chi phí thấp ở địa phương. Bên cạnh những mô hình sản xuất nông nghiệp truyền thống, hiện nay đã xuất hiện nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ, công nghệ cao, thích hợp với doanh nghiệp nhỏ như mô hình trồng rau thủy canh, trồng chè, trồng lúa, hoa, rau theo tiêu chuẩn VietGAP; nuôi bò, lợn, gà, tôm, cua, cá sạch,... mang lại giá trị cao cho các sản phẩm nông nghiệp.

• **Lĩnh vực sản xuất kinh doanh tiểu thủ công nghiệp**

Em hãy đọc trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

Từ một cơ sở gốm sứ gia đình, ông M quyết định thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên AM chuyên sản xuất kinh doanh sản phẩm gốm sứ với 30 lao động thường xuyên, đa phần là nữ, doanh thu mỗi năm đạt trung bình 8 tỉ đồng. Sản phẩm của công ty chủ yếu là các vật dụng gia đình truyền thống như bát, đĩa, ấm chén, bình hoa,... Công ty đang nghiên cứu phát triển theo hướng đa dạng hoá và nâng cao chất lượng sản phẩm để mở rộng thị trường, tăng doanh thu và lợi nhuận.



- 1/ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên AM có phải là doanh nghiệp nhỏ không? Vì sao?
- 2/ Em hãy giải thích vì sao hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty AM phù hợp với doanh nghiệp nhỏ.
- 3/ Hãy kể tên một số lĩnh vực sản xuất kinh doanh tiểu thủ công nghiệp phù hợp với doanh nghiệp nhỏ.



Lĩnh vực sản xuất tiểu thủ công nghiệp gắn liền với nghề thủ công nghiệp cung cấp cho thị trường những sản phẩm nguyên bản, thủ công như các mặt hàng thủ công, đồ trang trí nội thất,...

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh tiểu thủ công nghiệp có nhiều mô hình thích hợp với doanh nghiệp nhỏ vì có thể triển khai ở quy mô nhỏ, lao động thủ công là chính,... như các nghề sản xuất thủ công mỹ nghệ, mộc, đúc đồng, thêu ren, dệt lụa,...

• **Lĩnh vực sản xuất công nghiệp**

Em hãy đọc trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

Chị C là một người rất khéo tay, thiết kế ra nhiều sản phẩm thời trang công sở được khách hàng ưa chuộng. Công việc kinh doanh phát triển, chị quyết định thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên MK chuyên sản xuất trang phục công sở. Chị xây dựng được một xưởng sản xuất với gần 20 thợ cùng đội ngũ 10 nhân viên phục vụ cho hoạt động kinh doanh và quản lý doanh nghiệp. Thị trường khách hàng của công ty ngày càng mở rộng ra các tỉnh thành khác, khiến doanh thu không ngừng tăng. Năm qua, doanh thu của công ty đạt gần 6 tỉ đồng.



- 1/ Em hãy giải thích vì sao mô hình sản xuất công nghiệp may của doanh nghiệp MK thích hợp với doanh nghiệp nhỏ.
- 2/ Em hãy kể tên một số lĩnh vực sản xuất công nghiệp khác thích hợp với doanh nghiệp nhỏ.



Doanh nghiệp nhỏ có thể tham gia vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp với các mặt hàng phù hợp như: dệt may, giày dép, đồ nội thất hay các ngành công nghiệp phụ trợ, chế biến nông, lâm, thủy, hải sản,....

b) **Lĩnh vực thương mại**

• **Mô hình bán lẻ có cửa hàng**

Em hãy đọc trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

Nhà ông Q nằm ngay mặt phố lớn. Tận dụng lợi thế này, ông đã bỏ vốn thành lập doanh nghiệp tư nhân X chuyên kinh doanh các mặt hàng điện tử gia dụng, có cửa hàng bán tại nhà. Công ty X có 20 nhân viên, doanh thu bán hàng năm qua đạt gần 8 tỉ đồng.



- 1/ Vì sao mô hình kinh doanh ông Q đang thực hiện thích hợp với doanh nghiệp nhỏ?
- 2/ Em hãy kể thêm những mô hình bán lẻ có cửa hàng khác phù hợp với doanh nghiệp nhỏ.



Doanh nghiệp nhỏ với mô hình bán lẻ có cửa hàng có thể kinh doanh tạp hoá bán nhiều chủng loại hàng hoá khác nhau hoặc các cửa hàng chỉ kinh doanh mặt hàng chuyên biệt như: cửa hàng văn phòng phẩm, cửa hàng máy vi tính, cửa hàng vật liệu xây dựng, cửa hàng vật liệu điện nước, cửa hàng kinh doanh nội thất,...

• **Mô hình thương mại điện tử (kinh doanh trực tuyến)**

Em hãy đọc trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

Chị A là chủ một doanh nghiệp tư nhân chuyên kinh doanh các mặt hàng mỹ phẩm và thời trang. Trước đây, chị phải thuê cửa hàng để bán trực tiếp cho khách. Nhận thấy hình thức kinh doanh trực tuyến tiết kiệm được nhiều chi phí thuê mặt bằng, thuê nhân viên, tiếp cận được nguồn khách hàng lớn, đa dạng, mang lại hiệu quả kinh doanh, chị chuyển sang kinh doanh theo hình thức này. Hiện công ty của chị đang có 20 nhân viên, doanh thu hàng năm khoảng 5 tỉ đồng.



- 1/ Hình thức kinh doanh trực tuyến mà chị A đang thực hiện có phù hợp với doanh nghiệp nhỏ không? Vì sao?
- 2/ Em hãy kể một số mô hình bán hàng trực tuyến khác thích hợp với doanh nghiệp nhỏ.



Mô hình kinh doanh trực tuyến là hình thức kinh doanh trên môi trường Internet với việc doanh nghiệp quảng bá sản phẩm dịch vụ của mình. Mô hình này ngày càng được áp dụng phổ biến vì tiết kiệm được nhiều chi phí thuê mặt bằng, thuê nhân viên, tiếp cận được nguồn khách hàng lớn, đa dạng, không bị giới hạn bởi không gian và thời gian, phù hợp với mô hình doanh nghiệp nhỏ.

c) **Lĩnh vực dịch vụ**

Em hãy đọc trường hợp sau để trả lời câu hỏi:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật điện tử – điện lạnh Q chuyên cung cấp dịch vụ lắp đặt, sửa chữa đồ điện tử, điện lạnh gia dụng. Công ty có 25 nhân viên, doanh thu năm qua đạt 12 tỉ đồng.



- 1/ Công ty Q có phải là doanh nghiệp nhỏ không? Vì sao?
- 2/ Hình thức kinh doanh dịch vụ Công ty Q đang thực hiện có phù hợp với doanh nghiệp nhỏ không?
- 3/ Em hãy kể một số mô hình dịch vụ khác thích hợp với doanh nghiệp nhỏ.



Có nhiều mô hình sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ phù hợp với doanh nghiệp nhỏ như kinh doanh khách sạn, các dịch vụ về ăn uống, cưới hỏi, du lịch, sửa chữa trang thiết bị, hỗ trợ máy móc, tư vấn, chăm sóc sức khỏe, bất động sản,...

4. Mục tiêu và các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ

a) Mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp nhỏ

Em hãy đọc tiếp câu chuyện về doanh nghiệp nhỏ AH để trả lời câu hỏi:

Khi được hỏi về mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp, anh H đã chia sẻ: Trong bối cảnh phải cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp khác, mục tiêu của doanh nghiệp phải tồn tại, đứng vững, tham gia tích cực vào chuỗi giá trị, liên kết với các hộ gia đình trong xã tạo ra sản phẩm có chất lượng, giá trị cao, không chỉ đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng trong nước mà còn có thể xuất khẩu. Kết quả là doanh nghiệp đã đạt được mục tiêu, ngày càng có nhiều đơn đặt hàng từ các đối tác nước ngoài, rất nhiều gia đình dệt gia công cho doanh nghiệp, có việc làm và thu nhập ổn định, nghề truyền thống của quê hương được duy trì, an ninh trật tự trong xã được đảm bảo. Anh H rất hạnh phúc về những điều này.



- 1/ Mục tiêu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp AH là gì? Mục tiêu đó đã khẳng định vị thế của doanh nghiệp trong đời sống xã hội ở địa phương như thế nào?
- 2/ Theo em, mục tiêu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ có điểm gì đặc biệt so với mục tiêu của các doanh nghiệp lớn?



Mục tiêu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ không chỉ là tối đa hoá lợi nhuận, đứng vững trong cuộc cạnh tranh khốc liệt trên thương trường mà còn tham gia tích cực vào chuỗi giá trị, liên kết với các hộ gia đình, với các doanh nghiệp khác để khẳng định vị thế của doanh nghiệp nhỏ đối với sự phát triển kinh tế của địa phương và đất nước.

b) Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ

• Các nhân tố bên trong doanh nghiệp

Em hãy đọc tiếp những chia sẻ của giám đốc doanh nghiệp AH để trả lời câu hỏi:

Anh H cho biết, kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp AH chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố: đó là sự tận tâm, năng lực của đội ngũ quản lý cũng như trình độ chuyên môn, ý thức của người lao động đang được cải thiện; là việc doanh nghiệp đã đầu tư trang thiết bị để đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; đầu tư thiết kế được nhiều mẫu sản phẩm đặc sắc, hấp dẫn khách hàng cũng như tổ chức được mạng lưới phân phối sản phẩm trong các siêu thị ở nhiều tỉnh thành khiến sản phẩm tiêu thụ nhanh. Ngoài ra, khả năng tài chính còn hạn chế khiến doanh nghiệp khó mở rộng quy mô để thực hiện những đơn đặt hàng lớn. Trong nhiều nhân tố ảnh hưởng bên trong, anh H cho rằng yếu tố con người đóng vai trò quyết định.



- 1/ Em hãy phân tích vì sao anh H cho rằng con người là nhân tố có ảnh hưởng quan trọng nhất đến hoạt động của doanh nghiệp AH?
- 2/ Nhân tố đầu tư trang thiết bị công nghệ có ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của doanh nghiệp AH thế nào?
- 3/ Nhân tố thiết kế mẫu sản phẩm, xây dựng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm có ảnh hưởng thế nào đến kết quả hoạt động của doanh nghiệp AH?
- 4/ Khả năng tài chính của doanh nghiệp có ảnh hưởng thế nào đến kết quả hoạt động của doanh nghiệp AH?
- 5/ Theo em, còn có nhân tố bên trong nào khác ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp?



Các nhân tố bên trong ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ:

- Con người là nhân tố quyết định mọi hoạt động của doanh nghiệp
- Khả năng tài chính của doanh nghiệp
- Trình độ kĩ thuật, công nghệ sản xuất
- Thiết kế được các sản phẩm đặc sắc, hấp dẫn thu hút sự quan tâm của khách hàng và tổ chức mạng lưới tiêu thụ sản phẩm.

Ngoài ra còn có thể kể đến các nhân tố như: hệ thống thông tin bên trong của doanh nghiệp, cơ chế kiểm soát doanh nghiệp,...

• **Các nhân tố bên ngoài doanh nghiệp**

Em hãy đọc tiếp câu chuyện về doanh nghiệp AH để trả lời câu hỏi:

Được hỏi về môi trường kinh doanh hay những nhân tố bên ngoài ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp AH, anh H cho rằng môi trường chính trị, kinh tế – xã hội của đất nước luôn ổn định đã tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động và phát triển. Việc Chính phủ ban hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ tạo điều kiện thuận lợi, động viên, khuyến khích các doanh nhân chủ động, tích cực tham gia khởi nghiệp. Doanh nghiệp còn nhận được sự hỗ trợ của địa phương như: tạo điều kiện thuận lợi trong việc đăng kí doanh nghiệp, hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp vay vốn, hỗ trợ trong việc thuê mặt bằng xây dựng nhà xưởng,... Tuy nhiên, tốc độ phát triển của khoa học công nghệ trên thế giới khiến cho công nghệ bên trong của doanh nghiệp nhanh chóng lạc hậu, gây sức ép không nhỏ đến yêu cầu đổi mới kĩ thuật, công nghệ của doanh nghiệp. Đặc biệt, doanh nghiệp luôn phải đối phó với hàng loạt đối thủ cạnh tranh gây sức ép buộc doanh nghiệp phải tìm cách để tồn tại và phát triển.



- 1/ Môi trường chính trị, kinh tế vĩ mô, sự hỗ trợ của địa phương đã ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp AH như thế nào?
- 2/ Tốc độ phát triển khoa học công nghệ đã ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp AH như thế nào?
- 3/ Yếu tố cạnh tranh trên thị trường ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp AH như thế nào?



Các nhân tố bên ngoài ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp nhỏ:

- Môi trường chính trị, kinh tế, xã hội và sự hỗ trợ của chính phủ, chính quyền địa phương
- Những thay đổi của Kỹ thuật công nghệ
- Yếu tố thị trường của doanh nghiệp như: khách hàng, đối thủ cạnh tranh trên thị trường....



LUYỆN TẬP

1. Em hãy cho biết những quan điểm dưới đây đúng hay sai. Vì sao?

- a. Doanh nghiệp nhỏ là mô hình khó thay đổi công nghệ vì rất hạn chế về vốn.
- b. Doanh nghiệp Y kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, được coi là doanh nghiệp nhỏ vì lực lượng lao động thường xuyên chỉ có 12 người và doanh thu hằng năm chỉ đạt khoảng 3,5 tỉ đồng.
- c. Doanh nghiệp M có sản phẩm bán trên thị trường toàn quốc và xuất khẩu ra nước ngoài nên không phải là doanh nghiệp nhỏ.
- d. Mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp nhỏ là khẳng định sự tồn tại và vị thế của doanh nghiệp trong cộng đồng.

2. Em hãy cùng các bạn trong lớp tham gia trò chơi "tiếp sức": Kể tên các mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ trong từng lĩnh vực: sản xuất, thương mại, dịch vụ.

3. Em hãy nêu một ví dụ về ảnh hưởng của các nhân tố sau đến hoạt động của doanh nghiệp nhỏ:

- Nhân tố vốn
- Nhân tố trang bị kỹ thuật, công nghệ
- Nhân tố thiết kế sản phẩm
- Nhân tố con người.

4. Em hãy tìm hiểu và đưa ra một ví dụ về các nhân tố sau đã ảnh hưởng đến hoạt động của một doanh nghiệp nhỏ:

- Sự cạnh tranh trên thị trường
- Sự thay đổi nhanh chóng của kỹ thuật công nghệ
- Sự bất ổn của kinh tế vĩ mô.



VẬN DỤNG

Em hãy cùng các bạn trong nhóm lập và thực hiện dự án "Tìm hiểu mô hình sản xuất kinh doanh của một doanh nghiệp nhỏ ở địa phương" theo hướng dẫn sau:

1. Lựa chọn doanh nghiệp tiến hành khảo sát
2. Nội dung khảo sát: mục tiêu hoạt động, số lao động, doanh thu trong năm trước, thuận lợi, khó khăn.
3. Hình thức triển khai: phỏng vấn, nghiên cứu thông tin doanh nghiệp, chụp ảnh....
4. Báo cáo kết quả: chuẩn bị thành văn bản theo nội dung đã đề ra, chuẩn bị thuyết trình giới thiệu kết quả.

Bài 5: Tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhỏ

Yêu cầu cần đạt

- Lập được quy trình tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhỏ.
- Phân tích được những bài học thành công và thất bại trong tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp nhỏ.
- Yêu thích hoạt động sản xuất kinh doanh; chủ động học hỏi quy trình tổ chức, hoạt động và những bài học thành công, thất bại của doanh nghiệp nhỏ.



MỞ ĐẦU

Doanh nghiệp nhỏ là mô hình sản xuất kinh doanh được nhiều người lựa chọn khi bắt đầu khởi nghiệp. Để tự tin tổ chức doanh nghiệp thuận lợi, hiệu quả, em cần biết đầy đủ quy trình thành lập cũng như những bài học thành công, thất bại trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp nhỏ.

Giả định một người muốn tổ chức kinh doanh một hàng hoá/dịch vụ nào đó. Theo em, người đó cần phải thực hiện các bước chuẩn bị như thế nào?



KHÁM PHÁ

1. Quy trình thành lập một doanh nghiệp

Em hãy đọc tiếp câu chuyện về doanh nghiệp nhỏ AH để trả lời câu hỏi:

Giai đoạn 1: Chuẩn bị đầy đủ các thông tin cần thiết để thành lập doanh nghiệp

Khi được hỏi về các thông tin cần chuẩn bị khi thành lập công ty, anh H – chủ doanh nghiệp nhỏ AH cho biết:

- Phải lựa chọn loại hình doanh nghiệp để bắt đầu khởi nghiệp. Anh H cân nhắc chọn loại hình doanh nghiệp nào trong số các loại hình doanh nghiệp kinh tế tư nhân: doanh nghiệp tư nhân, công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần. Anh tìm hiểu kỹ đặc điểm của từng loại hình doanh nghiệp này và quyết định chọn loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên phù hợp với điều kiện cụ thể về vốn của anh và gia đình. Ở loại hình này, anh chỉ phải chịu trách nhiệm pháp lý với số vốn điều lệ của công ty mà anh đăng kí, không ảnh hưởng đến tài sản chung của gia đình.
- Anh H lưu ý một số vấn đề:
 - Chuẩn bị thủ tục gồm: Bản sao chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của tất cả thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập.

- + *Lựa chọn tên công ty:* Anh H chọn tên công ty là AH được ghép từ tên của anh là H và tên vợ anh là A.
- + *Xác định địa chỉ trụ sở thuộc quyền sử dụng hợp pháp của công ty:* chính là địa chỉ ngôi nhà nơi gia đình anh đang sinh sống.
- + *Xác định vốn điều lệ để đăng kí kinh doanh:* vì là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nên vốn điều lệ chỉ một mình anh phải thực hiện bằng giá trị đất và nhà anh đang ở trên cơ sở anh phải chuyển quyền sở hữu và sử dụng thành tài sản của công ty và sẽ ghi vào điều lệ công ty.
- + *Xác định chức danh người đại diện theo pháp luật của công ty* là giám đốc.
- + *Xác định ngành nghề kinh doanh* được chuẩn hoá theo quy định của pháp luật về đăng kí kinh doanh là ngành công nghiệp sản xuất hàng dệt.



- 1/ Em hãy cho biết anh H đã chuẩn bị các thông tin cần thiết để thành lập doanh nghiệp như thế nào.
- 2/ Hãy tóm tắt nội dung bước chuẩn bị thông tin để thành lập doanh nghiệp.

Giai đoạn 2: Soạn thảo và nộp hồ sơ thành lập

Khi được hỏi về việc thành lập công ty, cần soạn thảo và nộp hồ sơ thành lập doanh nghiệp như thế nào, anh H cho biết:

- Phải soạn thảo hồ sơ công ty, chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ quy định tại Nghị định về đăng kí doanh nghiệp.
- Nộp hồ sơ đến phòng đăng kí kinh doanh cấp tỉnh/thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.

Sau 3 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ nếu hợp lệ sẽ được cấp giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp.



- 1/ Em hãy cho biết anh H đã soạn thảo và nộp hồ sơ thành lập doanh nghiệp như thế nào.
- 2/ Hãy tóm tắt nội dung các bước chuẩn bị ở giai đoạn 2 chuẩn bị thành lập doanh nghiệp.

Giai đoạn 3: Làm con dấu pháp nhân

Khi được hỏi về việc làm con dấu pháp nhân của công ty cần phải chuẩn bị các thông tin cần thiết gì, anh H cho biết:

- Đại diện doanh nghiệp mang 1 bản sao giấy chứng nhận Đăng kí doanh nghiệp đến cơ sở có chức năng khắc dấu để thực hiện việc làm con dấu pháp nhân cho công ty.
- Đại diện doanh nghiệp mang giấy chứng nhận Đăng kí doanh nghiệp bản gốc đến nhận con dấu.



Anh H đã tiến hành các bước nào để làm con dấu pháp nhân của doanh nghiệp?

Giai đoạn 4: Thủ tục sau khi thành lập công ty

Khi được hỏi sau khi đã thành lập công ty, doanh nghiệp có cần phải hoàn thiện thủ tục nào nữa không để tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh, anh H cho biết: doanh nghiệp cần thực hiện các công việc sau:

- Đăng bỏ cáo thành lập.
- Treo bảng hiệu công ty tại địa chỉ trụ sở đã đăng kí.
- Tiến hành đăng kí khai thuế ban đầu với cơ quan thuế quản lí trong thời hạn quy định.
- Tiến hành khai thuế qua mạng điện tử thông qua dịch vụ chữ kí số.
- Nộp tờ khai thuế môn bài và nộp lệ phí môn bài.
- Nộp thông báo áp dụng phương pháp tính thuế giá trị gia tăng.
- Làm thủ tục mua, đặt, in, tự in hoá đơn theo quy định của Nhà nước.



Anh H đã làm những thủ tục gì sau khi có giấy phép thành lập công ty?



Quy trình thành lập doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp ở thời điểm hiện tại (năm 2021) gồm 4 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Chuẩn bị đầy đủ các thông tin cần thiết để lập hồ sơ thành lập doanh nghiệp

- Lựa chọn loại hình doanh nghiệp để bắt đầu khởi nghiệp.
- Chuẩn bị bản sao chứng minh nhân dân/căn cước công dân hoặc hộ chiếu của tất cả thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập.
- Lựa chọn tên công ty.
- Xác định địa chỉ trụ sở thuộc quyền sử dụng hợp pháp của công ty là địa điểm liên lạc của doanh nghiệp trên lãnh thổ Việt Nam.
- Xác định vốn điều lệ để đăng kí kinh doanh.
- Xác định chức danh người đại diện theo pháp luật của công ty.
- Xác định ngành nghề kinh doanh được chuẩn hoá theo quy định của pháp luật về đăng kí kinh doanh.

Giai đoạn 2: Soạn thảo và nộp hồ sơ thành lập

- Soạn thảo hồ sơ công ty, chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ quy định tại Nghị định về đăng kí doanh nghiệp.
- Nộp hồ sơ đến phòng đăng kí kinh doanh cấp tỉnh/thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.

Giai đoạn 3: Làm con dấu pháp nhân

- Mang bản sao giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp đến cơ sở có chức năng khắc dấu để thực hiện việc làm con dấu pháp nhân cho công ty.
- Đại diện doanh nghiệp mang giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp bản gốc để nhận con dấu pháp nhân.

Giai đoạn 4: Thủ tục sau khi thành lập công ty

Sau khi có giấy phép đăng kí thì doanh nghiệp cần thực hiện các công việc sau:

- Đăng bỏ cáo thành lập.
- Treo bảng hiệu công ty tại địa chỉ trụ sở đã đăng kí.
- Tiến hành đăng kí khai thuế ban đầu với cơ quan thuế quản lí trong thời hạn quy định.
- Tiến hành khai thuế qua mạng điện tử thông qua dịch vụ chữ kí số.
- Nộp tờ khai thuế môn bài và nộp lệ phí môn bài.
- Nộp thông báo áp dụng phương pháp tính thuế giá trị gia tăng (theo mẫu do Bộ Tài chính ban hành).
- Làm thủ tục mua, đặt in, tự in hoá đơn theo thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.
- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện kinh doanh với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

2. Quy trình tổ chức hoạt động của doanh nghiệp nhỏ

Em hãy đọc tiếp câu chuyện của doanh nghiệp nhỏ AH để trả lời câu hỏi:

Giai đoạn 1: Chuẩn bị các yếu tố đầu vào để sản xuất

Anh H chia sẻ, để triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp phải chuẩn bị các yếu tố đầu vào để sản xuất bao gồm tuyển dụng nguồn nhân lực – trong đó có đội ngũ cán bộ, nhân viên phụ trách kĩ thuật; quản lí nhân sự, kinh doanh, hành chính, đặc biệt là đội ngũ công nhân dệt có tay nghề, lao động phụ...; mua sắm máy móc, trang thiết bị, vật tư, nguyên liệu để sản xuất khăn như máy dệt, máy cắt, máy viên khăn, máy phun sơn, sợi, chỉ,... Ngoài ra doanh nghiệp còn phải tìm hiểu thông tin thị trường để ra quyết định sản xuất cho phù hợp.



Doanh nghiệp AH đã chuẩn bị những gì để triển khai hoạt động sản xuất?

Giai đoạn 2: Tiến hành sản xuất

Để đạt năng suất và hiệu quả cao trong sản xuất, anh H phải xác định rõ cơ cấu sản xuất gồm: bộ phận sản xuất chính trực tiếp tạo ra sản phẩm; bộ phận phụ trợ bảo đảm cho sản xuất chính tiến hành đều đặn, liên tục; bộ phận sản xuất phụ tận dụng phế liệu, phế phẩm của sản xuất chính để tạo ra sản phẩm phụ và bộ phận phục vụ cung ứng, bảo quản, cấp phát, vận chuyển nguyên vật liệu, thành phẩm, kho tàng,...

Trên cơ sở đó, anh bố trí nhân công cho từng công việc phù hợp với khả năng và sở trường của họ, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động làm việc với năng suất, chất lượng lao động tốt nhất.

Đồng thời, doanh nghiệp phải làm tốt công tác quản lý kỹ thuật gồm: kỹ thuật thiết kế sản phẩm, kỹ thuật sản xuất ra sản phẩm và bảo đảm cho hệ thống máy móc thiết bị sản xuất hoạt động liên tục, hiệu quả, an toàn.

Đặc biệt, doanh nghiệp rất chú trọng đến quản lý chất lượng sản phẩm: kiểm tra chất lượng từng công đoạn về chất liệu, mẫu mã, đúng quy cách hoa tiết, màu sắc,...



Em hãy nêu những bước cơ bản giúp doanh nghiệp AH hoạt động sản xuất hiệu quả.

Giai đoạn 3: Giải quyết đầu ra cho sản xuất

Anh H chia sẻ, sản xuất ra sản phẩm đã khó, việc tiêu thụ sản phẩm còn khó hơn. Vì thế, doanh nghiệp phải giải quyết tất cả các vấn đề liên quan đến việc hoạch định sản xuất để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, tìm kiếm đơn đặt hàng bằng việc giới thiệu, quảng bá và phân phối sản phẩm nhằm thoả mãn nhu cầu của khách hàng.

Chính vì vậy, sản phẩm của doanh nghiệp đã có mặt ở các siêu thị ở nhiều tỉnh thành trong cả nước và đã có đơn đặt hàng của đối tác nước ngoài.



Doanh nghiệp AH đã làm gì để tiêu thụ sản phẩm?



Quy trình tổ chức hoạt động của doanh nghiệp nhỏ:

Giai đoạn 1: Chuẩn bị các yếu tố đầu vào để sản xuất

Để triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp phải chuẩn bị đầy đủ các yếu tố đầu vào của sản xuất bao gồm: nguồn nhân lực, vốn, trang thiết bị kỹ thuật, nguyên vật liệu, thông tin,...

Giai đoạn 2: Tiến hành sản xuất

Để sản xuất đạt năng suất và hiệu quả, doanh nghiệp cần thực hiện tốt các bước cơ bản sau: xác định cơ cấu sản xuất, bố trí nhân lực phù hợp, quản lý kỹ thuật bao gồm kỹ thuật thiết kế sản phẩm, kỹ thuật sản xuất ra sản phẩm và bảo đảm hệ thống máy móc thiết bị sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm,...

Giai đoạn 3: Giải quyết đầu ra cho sản xuất

Để giải quyết đầu ra cho sản xuất, tiêu thụ được nhiều sản phẩm, doanh nghiệp phải có chiến lược quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tìm hiểu nhu cầu khách hàng và có phương thức phân phối tiện lợi để thoả mãn nhu cầu khách hàng.

3. Bài học thành công và thất bại của doanh nghiệp nhỏ

a) *Bài học thành công*

Em hãy đọc tiếp câu chuyện của doanh nghiệp nhỏ AH để trả lời câu hỏi:

Khi được hỏi về bài học thành công của doanh nghiệp, anh H vui vẻ chia sẻ: Có nhiều tiêu chí để đánh giá sự thành công của một doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp AH đề cao tiêu chí hiệu quả kinh doanh thể hiện ở việc tăng doanh thu, thị phần, lợi nhuận, thu nhập, tạo việc làm, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, đóng góp ngân sách, quy mô sản xuất kinh doanh được mở rộng. Đồng thời còn dựa trên tiêu chí văn hoá thể hiện ở tầm nhìn, giá trị mang lại cho cộng đồng, xã hội, tạo ra môi trường làm việc nhân văn, khuyến khích sự sáng tạo, thân thiện với môi trường....

Biết mình chỉ là một doanh nghiệp nhỏ, phải cạnh tranh với nhiều đối thủ trên thương trường, anh H luôn trăn trở làm thế nào để doanh nghiệp trụ vững, để khách hàng biết đến và tin tưởng sản phẩm của mình. Anh đã cùng các đồng nghiệp suy nghĩ, tìm hiểu nhu cầu thị trường để thiết kế những mẫu sản phẩm mang phong cách riêng, chất liệu mềm mại thân thiện với con người và môi trường, màu sắc trang nhã, lịch sự, khiến người tiêu dùng ưa chuộng. Ngay khi mới thành lập doanh nghiệp, anh đã viết bài chia sẻ tầm nhìn và giá trị của doanh nghiệp tại phần giới thiệu của trang web doanh nghiệp, cam kết thực hiện tốt đạo đức kinh doanh, văn hoá kinh doanh, trách nhiệm đối với cộng đồng.... Nhờ vậy, thương hiệu doanh nghiệp AH ngày càng được nhiều người biết đến. Sản phẩm của doanh nghiệp đã có mặt ở nhiều siêu thị và bắt đầu được xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.

Sau 10 năm hoạt động, anh H nhận thức rõ doanh nghiệp chỉ tồn tại, đứng vững khi tích cực tham gia vào chuỗi giá trị, liên kết với các hộ gia đình, cộng đồng các doanh nghiệp dệt trong xã. Anh động viên các gia đình trong xã bỏ vốn mua máy rồi thuê họ dệt gia công để tạo việc làm, tăng thu nhập cho các gia đình, góp phần phát triển kinh tế địa phương. Việc làm này giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng cung cấp nhiều sản phẩm cho thị trường trong điều kiện nguồn vốn hạn hẹp, nâng cao doanh thu và thu nhập. Anh còn chủ động liên kết với các doanh nghiệp dệt ở địa phương cùng quảng bá hình ảnh về một thương hiệu làng nghề dệt nổi tiếng giúp cho việc quảng bá hình ảnh của doanh nghiệp đến khắp mọi miền Tổ quốc.



- 1/ Từ những chia sẻ của anh H, em rút ra được những bài học gì để dẫn đến thành công của doanh nghiệp nhỏ HA?
- 2/ Em hãy tìm hiểu và nêu lên những bài học thành công khác của các doanh nghiệp nhỏ.



Tiêu chí để đánh giá về sự thành công của một doanh nghiệp nhỏ gồm: tiêu chí hiệu quả kinh doanh thể hiện ở việc tăng doanh thu, thị phần, lợi nhuận, thu nhập, tạo việc làm, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, đóng góp ngân sách; tiêu chí về quy mô: quy mô vốn, số lượng lao động, sản lượng.... ngày càng tăng; tiêu chí văn hoá thể hiện ở tầm nhìn, giá trị mang lại cho cộng đồng, xã hội, tạo ra môi trường làm việc nhân văn, khuyến khích sự sáng tạo, thân thiện với môi trường....

Bài học thành công của doanh nghiệp nhỏ AH là sự quan tâm đến việc tạo dựng thương hiệu sản phẩm và doanh nghiệp để chiếm lĩnh thị trường, chiến thắng đối thủ cạnh

tranh; đồng thời là bài học tích cực tham gia vào chuỗi giá trị, liên kết với các hộ gia đình, cộng đồng các doanh nghiệp dệt trong xã,... nâng cao giá trị của doanh nghiệp trong xã hội đồng thời khẳng định vị thế, chỗ đứng và sự đóng góp của doanh nghiệp đối với cộng đồng, xã hội.

b) Bài học thất bại

Cùng đọc tiếp chia sẻ của anh H về những bài học thất bại của doanh nghiệp AH:

Anh H cho biết, do bản thân còn ít kinh nghiệm quản lý doanh nghiệp lại thêm những khó khăn của một doanh nghiệp nhỏ trong quá trình kinh doanh, không tránh được những thất bại nhưng quan trọng là sau mỗi thất bại anh đều cùng với các đồng nghiệp suy nghĩ, phân tích nguyên nhân, rút ra bài học để không vấp phải những thất bại tương tự.

Lúc mới hoạt động, sản phẩm đầu tiên doanh nghiệp AH bán chạy trên thị trường là loại khăn mặt trơn, khổ nhỏ, chất liệu mịn màng, thân thiện. Anh H rất tin tưởng vào chất lượng sản phẩm và nhu cầu của xã hội đối với sản phẩm của mình nên tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất mà không chú ý đến việc cải tiến mẫu mã, chất lượng để cung cấp cho thị trường những sản phẩm mới. Chỉ sau vài tháng, sản phẩm này chậm tiêu thụ, một số khách hàng quen thuộc chuyển sang mua những sản phẩm có chủng loại, mẫu mã mới do doanh nghiệp khác sản xuất. Doanh thu sụt giảm nhanh chóng khiến doanh nghiệp lâm vào khó khăn.

Do công nhân trong các phân xưởng dệt chủ yếu là người trong xã chuyên làm nghề nông, do thu nhập thấp nên khi trả lương cho họ từ 4 – 5 triệu đồng/tháng anh nghĩ chắc họ rất hài lòng nên anh ít quan tâm đến việc tăng lương cho họ. Anh H còn không tin tưởng vào khả năng nâng cao tay nghề của những lao động địa phương. Đa phần những lao động có tay nghề cao anh đều tuyển mộ người từ nơi khác đến khiến công nhân trong doanh nghiệp không có động lực tìm tòi học hỏi nâng cao tay nghề nên năng suất, hiệu quả sản xuất của doanh nghiệp không cao.



- 1/ Em hãy rút ra những bài học thất bại của doanh nghiệp từ sự chia sẻ của anh H.
- 2/ Theo em, còn bài học thất bại nào khác đối với doanh nghiệp nhỏ?
- 3/ Trong các bài học thất bại đó, em tâm đắc với bài học thất bại nào nhất? Vì sao?



LUYỆN TẬP

1. Em hãy cho biết những ý kiến sau là đúng hay sai. Vì sao?

- a. Hồ sơ thành lập công ty không cần có điều lệ công ty.
- b. Chỉ có người đại diện pháp luật của công ty mới được nộp hồ sơ thành lập doanh nghiệp.
- c. Cơ cấu sản xuất của doanh nghiệp cần quan tâm đến bộ phận sản xuất phụ.
- d. Để quản lý chất lượng sản phẩm, doanh nghiệp phải quan tâm đến chất lượng ở từng công đoạn.

2. Em hãy nhận xét hành vi của các nhân vật trong mỗi tình huống sau:

- Anh D chọn đăng kí mô hình công ty cổ phần cho doanh nghiệp nhỏ của mình để huy động được nhiều vốn.
- Chị Y chọn đăng kí mô hình doanh nghiệp tư nhân cho doanh nghiệp nhỏ của mình để kinh doanh độc lập.
- Sau khi thành lập doanh nghiệp, anh T không thực hiện việc khai thuế qua mạng điện tử vì cho rằng không cần thiết.
- Chuẩn bị thành lập doanh nghiệp nhỏ để kinh doanh, cô X rủ thêm ba người bạn khác cùng mình thành lập công ty hợp danh vì nghĩ rằng đồng người cùng kinh doanh như vậy sẽ đỡ vất vả hơn.

3. Em và các bạn cùng thực hiện nhiệm vụ sau:

- Hãy liệt kê các hồ sơ, giấy tờ cần thiết để tiến hành thủ tục xin phép thành lập công ty.
- Hãy liệt kê những việc cần làm sau khi thành lập công ty.

4. Em và các bạn cùng thực hiện nhiệm vụ tập phân tích bài học thành công/thất bại của doanh nghiệp:

Cùng nhóm học tập phân tích kết quả tìm hiểu hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp nhỏ cụ thể để chỉ ra bài học thành công/thất bại của doanh nghiệp này. Sau đó xây dựng thành vở kịch ngắn chia sẻ bài học và biểu diễn trước lớp.



VẬN DỤNG

- Từ việc tham gia dự án tìm hiểu mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ ở địa phương (trong bài 4), em hãy viết bài thu hoạch về một bài học thành công của doanh nghiệp này.
- Em hãy vận dụng kiến thức đã học, tự xây dựng một quy trình tổ chức của một doanh nghiệp nhỏ phù hợp với bản thân trong tương lai.

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Biên tập nội dung: NGUYỄN TẤT THẮNG – HOÀNG KIM LIÊN

Biên tập mỹ thuật: NGUYỄN BÍCH LA

Thiết kế sách: NGUYỄN BÍCH LA

Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA

Minh họa: NGUYỄN THẾ PHI

Sửa bản in: TRỊNH ĐÌNH DŨNG – NGUYỄN DUY LONG

Chế bản: CTCP MỸ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Bản quyền © (2021) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng ký quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT 10

Mã số:

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB: .../CXBIPH/.../GD.

Số QĐXB: /QĐ - GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: ...



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 10 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

- | | |
|--|---|
| 1. Toán 10, tập một | 24. Chuyên đề học tập Tin học 10 – Định hướng Tin học ứng dụng |
| 2. Toán 10, tập hai | 25. Chuyên đề học tập Tin học 10 – Định hướng Khoa học máy tính |
| 3. Chuyên đề học tập Toán 10 | 26. Mi thuật 10 – Thiết kế mi thuật đa phương tiện |
| 4. Ngữ văn 10, tập một | 27. Mi thuật 10 – Thiết kế thời trang |
| 5. Ngữ văn 10, tập hai | 28. Mi thuật 10 – Thiết kế mi thuật sân khấu, điện ảnh |
| 6. Chuyên đề học tập Ngữ văn 10 | 29. Mi thuật 10 – Li luận và lịch sử mi thuật |
| 7. Lịch sử 10 | 30. Mi thuật 10 – Điều khiển |
| 8. Chuyên đề học tập Lịch sử 10 | 31. Mi thuật 10 – Kiến trúc |
| 9. Địa lí 10 | 32. Mi thuật 10 – Hội họa |
| 10. Chuyên đề học tập Địa lí 10 | 33. Mi thuật 10 – Đồ họa (tranh in) |
| 11. Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10 | 34. Mi thuật 10 – Thiết kế công nghiệp |
| 12. Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10 | 35. Chuyên đề học tập Mi thuật 10 |
| 13. Vật lí 10 | 36. Âm nhạc 10 |
| 14. Chuyên đề học tập Vật lí 10 | 37. Chuyên đề học tập Âm nhạc 10 |
| 15. Hoá học 10 | 38. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 |
| 16. Chuyên đề học tập Hoá học 10 | 39. Giáo dục thể chất 10 – Cầu lông |
| 17. Sinh học 10 | 40. Giáo dục thể chất 10 – Bóng đá |
| 18. Chuyên đề học tập Sinh học 10 | 41. Giáo dục Quốc phòng và An ninh 10 |
| 19. Công nghệ 10 – Thiết kế và Công nghệ | 42. Tiếng Anh 10, tập một |
| 20. Chuyên đề học tập Công nghệ 10 – Thiết kế và Công nghệ | 43. Tiếng Anh 10, tập hai |
| 21. Công nghệ 10 – Công nghệ trồng trọt | |
| 22. Chuyên đề học tập Công nghệ 10 – Công nghệ trồng trọt | |
| 23. Tin học 10 | |

Các đơn vị đầu mối phát hành

- Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
- Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cao lập nhủ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chia khóa.



Giá: đ

Toàn bộ Ebook có trên website Blogtailieu.com đều có bản quyền thuộc về tác giả,

Blog Tài Liệu không thu hay yêu cầu khoản phí nào, khuyến khích các bạn nếu có khả năng hãy mua sách để ủng hộ tác giả. **Blog Tài Liệu** Trân trọng cảm ơn các bạn quan tâm trang blogtailieu.com

SHOPEE.VN

TIKI.VN

NEWSHOP.VN

[MUA TAI SHOP](http://MUA_TAI_SHOP)

HƯỚNG DẪN TẢI BẢN ĐẸP

<https://youtu.be/sHSyMSeQmd0>

Nội dung cập nhật mới nhất trên blogtailieu.com